

Bộ thiên thần thứ tư - Cảnh báo cuối cùng

advertenciafinal.com

ngiên cứu Kinh Thánh

Cấp độ 2 - Bảy lẽ thật vĩ đại của Kinh thánh

Nghiên cứu 1

Thánh địa: Tin Mừng dưới dạng biểu tượng

Câu thơ vàng: "Và họ sẽ biến tôi thành nơi thánh để tôi có thể ở giữa họ". (Xuất Ê-díp-tô Ký 25:8)

1. Những người đặc biệt của Chúa sẽ như thế nào trên Trái đất ngay trước khi Chúa Giê-su tái lâm? Đánh dấu T khi đúng và F khi sai. Khải Huyền 14:1,4 và 5

"Tôi nhìn xem, thấy Chiên Con đứng trên núi Si-ôn, cùng với Ngài có một trăm bốn mươi bốn ngàn người có danh Chiên Con và danh Cha Ngài ghi trên trán. Đó là những kẻ chưa hề làm ô uế mình với đàn bà, vì họ là người trong sạch. Họ là những người theo Chiên Con bất cứ nơi nào Ngài đi. Họ là những kẻ đã được chuộc giữa loài người, làm trái đầu mùa cho Đức Chúa Trời và Chiên Con; và trong miệng ông không hề có chút dối trá nào; chúng không có tì vết." Khải Huyền 14:1, 4 và 5

a) () Dân của Đức Chúa Trời sẽ sống trong những ngày sau rốt sẽ là dân thánh, tức là tách biệt khỏi sự bại hoại của thế gian.

b) () Họ sẽ là những nhân chứng sống động về quyền năng biến đổi của

Thiên Chúa. c) () Họ sẽ không có giáo lý hay sự dạy dỗ nào khác với Kinh Thánh.

d) () Họ sẽ vô cùng xa lạ và khác biệt với Chúa Giêsu.

2. Biểu tượng “người phụ nữ” trong lời tiên tri tượng trưng cho điều gì? Lựa câu trả lời đúng. Ê-phê-sô

5:22-25 “Vợ phải vâng phục chồng mình như vâng phục Chúa; vì chồng là đầu vợ, cũng như Đấng Christ là đầu hội thánh, là Đấng cứu rỗi thân thể...”

Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình như Đấng Christ đã yêu Hội thánh và phó chính mình Ngài vì Hội thánh”. Êph. 5:22-25

- a) Người phụ nữ tượng trưng cho hình tượng người phụ nữ.
- b) Người phụ nữ tượng trưng cho nữ thần.
- c) Người phụ nữ đại diện cho hội thánh trong Kinh thánh.

3. “Nhà” của Đấng Christ là ai, và nhà này nên được thiết lập như thế nào? Hê-bơ-rơ 3:6 “Nhưng

Đấng Christ là Con ở trong nhà Ngài; Chúng ta là nhà nào, nếu chúng ta giữ vững niềm tin tưởng, cho đến cuối cùng, sự đứng cảm và niềm hy vọng cao cả” Heb. 3:6

- a) Nhà của Đấng Christ là hội thánh mà tôi tham dự.
- b) Chúng ta là nhà của Đấng Christ nếu Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự trong chúng ta.
- c) Nhà của Chúa Kitô ở trên trời, có các thiên thần.

4. Kinh Thánh so sánh Đấng Christ với điều gì? I Cô-rinh-tô 1:24; xem thêm câu 30.

“Nhưng đối với những người được kêu gọi, cả người Do Thái lẫn người Hy Lạp, chúng tôi rao giảng Đấng Christ, là quyền năng và sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời” 1 Cô-rinh-tô 1:24

- a) Chúa Kitô được gọi là “khôn ngoan”.
- b) Chúa Kitô được gọi là “Sự khôn ngoan của Thiên Chúa”.
- c) Chúa Kitô được gọi về nhà.

5. Đấng Christ muốn tâm trí chúng ta là nhà của Ngài. Toàn bộ ngôi nhà đều có những cây cột chống đỡ. Có bao nhiêu cây cột của ngôi nhà hay nhà thờ của Chúa? Châm-ngôn 9:1 “Sự khôn ngoan xây dựng nhà mình, chỉ ra bảy cây cột” Châm ngôn. 9:1

- a) Sáu cột hoặc cột.
- b) Mười cây cột.
- c) Bảy cây cột.

Lời Chúa cho chúng ta thấy rằng nhà của Chúa, tức là chúng ta (nhà thờ của Ngài), có bảy cột (hoặc cột). Trong các nghiên cứu tiếp theo, chúng ta sẽ xem xét chi tiết hơn từng trụ cột đức tin của chúng ta, đó là:

I - ĐỀN THỜ CỦA THIÊN CHÚA, TRÊN TRỜI; II

- HAI NGHÌN BA TRĂM CHIỀU VÀ SÁNG;

III - THANH TRỌNG THÁNH ĐIỆN; IV - BA THÔNG ĐIỆP

THIÊN THẦN; V - CÁC ĐIỀU RĂN CỦA THIÊN CHÚA VÀ ĐỨC

TIN CỦA CHÚA GIÊSU;

VI - NGÀY THỨ BẢY;

VII - SỰ TỬ CỦA LINH HỒN.

Thánh Địa - Tin Mừng dưới dạng biểu tượng.

Dân Y-sơ-ra-ên là dân của Đức Chúa Trời khi họ rời Ai Cập. Họ đã ở đó với tư cách là nô lệ trong bốn trăm năm và đã mất đi nhiều kiến thức về Đức Chúa Trời Đấng Tạo Hóa. Là nô lệ, họ không có cách nào để thờ phượng và phục vụ Đức Chúa Trời của mình và giờ đây, khi được tự do, họ phải học - hoặc học lại - phần lớn sự thờ phượng, biết ơn và ca ngợi một Đức Chúa Trời chân thật. Mục đích của Đức Chúa Trời là bày tỏ cho mọi người qua tình yêu thương, lòng thương xót, lòng nhân từ và sự hiểu biết về chính Ngài được bày tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên.

6. Đức Chúa Trời đã truyền lệnh gì cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se? Xuất Ê-díp-tô Ký 25:8,9 và 40 “Họ sẽ biến Ta thành nơi thánh để Ta ngự giữa họ. Theo tất cả những gì tôi chỉ cho bạn về mô hình đền tạm và mô hình tất cả đồ đạc trong đó, bạn sẽ làm theo cách tương tự.

Vì vậy, hãy chú ý làm mọi việc theo mẫu đã được chỉ cho trên núi” Xuất 25:8, 9 và 40

- a) Đức Chúa Trời ra lệnh cho Môi-se tổ chức một bữa tiệc lớn.
- b) Đức Chúa Trời truyền lệnh cho Môi-se chuẩn bị một nơi cho Ngài ngự.

Ông cho Moses xem mô hình - thánh đường trên thiên đường - để ông có thể tạo một bản sao của nó trên Trái đất.

- c) Thiên Chúa ra lệnh cho dân chúng phải đến nhà thờ, bởi vì ở đó và chỉ ở đó, Ngài mới ở cùng dân Ngài.

Lưu ý: Nơi thánh là một chiếc lều có thể gấp lại được, được làm từ nhiều tấm che. Nó có một sân và một cái lều, nói đúng ra, có hai ngăn: Nơi Thánh và Nơi Chí Thánh, được ngăn cách bằng một bức màn. Mỗi ngăn đều có đồ đạc cụ thể, tượng trưng cho công cuộc cứu chuộc do Chúa Kitô thực hiện.

THÁNH THÁNH THẬT - Ngôi nhà của Chúa Giêsu trên thiên đàng

7. Mô hình được đưa cho Môi-se trên núi như thế nào và ở đâu để ông có thể làm một mô hình giống như vậy?

Hê-bơ-rơ 9:24

“Vì Đấng Christ không vào nơi thánh do tay người ta làm ra, nhưng vào chính thiên đàng, để hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời vì chúng ta.” Heb. 9:24

- a) Cung thánh đích thực được xây dựng bởi bàn tay con người và tọa lạc tại Giêrusalem.
- b) Bản sao của Thánh điện không phải do bàn tay con người tạo ra và được tìm thấy ở Ai Cập.
- c) Nơi thánh thật sự ở trên trời, không phải do bàn tay con người tạo nên.

8. Trong sân thánh có gì? Xuất Ê-díp-tô Ký 40:29, 30, 33. Chọn câu trả lời đúng:

- a) Hoa, động vật và đài phun nước.
- b) Bàn thờ và chậu rửa, chậu rửa.
- c) Nhiều ghế dài cho người ngồi.

9. Trong nơi thánh có gì? Xuất Ê-díp-tô Ký 40:22,24 và 26

- a) Nhiều hình ảnh và tháp nến.
- b) Bàn thờ bằng vàng rất đẹp.
- c) Bàn bánh, chân đèn và phía trước màn có bàn thờ bằng vàng.

10. Nơi chí thánh có gì? Xuất Ê-díp-tô ký 40:20,21 và 26:33

a) Hòm bảng chứng, có nắp thi ân; và bên trong hòm có những tấm bảng Luật pháp của Đức Chúa Trời.

b) Một bức tượng lớn của một vị thánh để thờ phụng.

c) Con tàu Nô-ê đã sử dụng trong trận lụt.

11. Những nghi lễ hay nghi lễ nào được cử hành trong cung thánh? Lê-vi Ký 4:2, 27 đến 30.; Các số 28:3 và 4. Lê-vi Ký 16:29,30 và 34. Điền T khi câu đúng và F khi câu sai.

a) () Việc tế lễ hàng ngày, được linh mục thực hiện bằng cách dâng máu để tha tội cho người có tội ăn năn, sau khi ông trình diện và giết nạn nhân tại chỗ của mình.

b) () Lễ chuộc tội hoặc thanh tẩy nơi thánh hàng năm do thầy tế lễ thượng phẩm thực hiện.

c) () Hằng ngày dâng hai con chiên, một con vào buổi sáng và một con vào buổi chiều.

d) () Đôi khi họ tổ chức đám cưới ở đó.

12. Việc tha tội có đòi hỏi phải có của lễ chuộc tội không? Lê-vi 4:2,27-29

a) Vâng.

b) Không.

Lưu ý: Tội lỗi được chuyển từ tội nhân sang đền thánh một cách tượng trưng, qua thừa tác vụ của linh mục, tượng trưng cho sự xá giải. Kẻ có tội ra đi với lời hứa tha thứ dứt khoát, trong khi tội lỗi của hắn vẫn được ghi lại cho đến ngày thanh tẩy đền thánh hàng năm.

13. Vào ngày chuộc tội, nơi thánh được thanh tẩy, hay tẩy sạch khỏi cái gì? Lê-vi 16:16, 29,30 và 34

a) Về tất cả tội lỗi mà con cái Israel đã phạm.

b) Về tội chuyển vào thánh đường trong năm.

c) Về tất cả những tội mà dân chúng đã phạm và những tội họ vẫn sẽ phạm, vì họ là tội nhân.

14. Đền thánh dưới đất này có còn hiệu lực cho đến ngày nay không, sau cái chết của Chúa Giêsu Kitô? Ma-thi-ơ 27:50 và 51

a) Có trong mọi hội thánh hiện có.

b) Không, giá trị của nó là cho đến cái chết của Con Chiên thật của Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian, Chúa Giêsu.

c) Vâng, Ngài vẫn ở Giêrusalem cho đến ngày nay và nếu tôi muốn được tha tội, tôi phải đến đó.

Lời kêu gọi: Hôm nay tôi chấp nhận Chúa Giêsu là Đấng chuyển cầu và Linh mục duy nhất của tôi, và tôi cầu nguyện để được thanh tẩy và được tha tội và có thể sống trọn vẹn trong Chúa Giêsu Kitô.

() Đúng.

() KHÔNG.

Nghiên cứu 2

Những điều răn của Thiên Chúa và đức tin của Chúa Giêsu

1. Tình yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho chúng ta được thể hiện nơi ai? Đánh dấu phương án đúng. Giăng 3:16

"Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời" Giăng. 3:16

- a) Tình yêu của Thiên Chúa được thể hiện đối với chúng ta khi Thiên Chúa cho phép chúng ta sống trên hành tinh Trái Đất.
- b) Tình yêu của Thiên Chúa được thể hiện đối với chúng ta bằng cách ban Con Một của Ngài làm giá chuộc cho chúng ta. tội lỗi.
- c) Tình yêu của Thiên Chúa được thể hiện đối với chúng ta khi chúng ta có của cải ở thế gian này.

2. Tình yêu thương này nên được thể hiện nơi chúng ta như thế nào? Đánh dấu phương án đúng. I Giăng 4:19,20

"Chúng tôi yêu vì Chúa đã yêu thương chúng ta. Nếu có ai nói tôi yêu Đức Chúa Trời mà ghét anh em mình thì là kẻ nói dối; vì ai không yêu anh chị em mình thấy, thì không thể yêu Đức Chúa Trời mình không thấy được" I John. 4:19.20

- a) Tình yêu của Thiên Chúa được thể hiện nơi chúng ta khi chúng ta yêu thương người lân cận.
- b) Tình yêu của Chúa thể hiện nơi chúng ta khi chúng ta ghét người lân cận.
- c) Tình yêu của Thiên Chúa không thể được biểu lộ cho con người.

3. Chúng ta có thể đáp lại tình yêu của Chúa bằng cách nào? Đánh dấu phương án đúng. Giăng 14:15; I Giăng 2:4

"Nếu các ngươi yêu mến Ta thì sẽ giữ các điều răn của Ta" John. 14:15

"Ai nói: Tôi biết Ngài mà không tuân giữ các điều răn của Ngài, là kẻ nói dối, và lẽ thật không ở trong Ngài" I John. 2:4

- a) Chúng ta đền đáp tình yêu Thiên Chúa dành cho chúng ta bằng việc làm việc lành.
- b) Chúng ta đáp lại tình yêu của Chúa dành cho chúng ta bằng cách giúp đỡ người khác.
- c) Chúng ta đáp lại tình yêu của Thiên Chúa dành cho chúng ta khi chúng ta vâng phục các điều răn của Ngài.

4. Theo Chúa Giêsu, điều răn của Thiên Chúa là gì? Đánh dấu phương án đúng. Giăng 12:50

"Và tôi biết rằng điều răn của Ngài là sự sống đời đời. Vì vậy, những điều tôi nói, như Chúa Cha đã nói, thì tôi nói như vậy" John. 12:50

- a) Điều răn của Thiên Chúa là sự sống đời đời cho những ai đón nhận Chúa Giêsu là Đấng Cứu Độ của mình các bạn.
- b) Chúa Giêsu đã mang lại cho chúng ta sự tự do nên chúng ta không cần phải tuân giữ các điều răn của Ngài.
- c) Điều răn của Chúa là sự nô lệ, không nên tuân giữ.

5. Luật pháp hay điều răn của Đức Chúa Trời biểu thị điều gì? Đánh dấu V cho câu trả lời đúng và F cho câu trả lời sai. Rô-ma 7:12

"Cho nên luật pháp là thánh; và điều răn là thánh, công bình và tốt lành" (Rô. 7:12

- a)) Thiên Chúa là thánh thiện, công bằng và tốt lành.
- (b)) Luật pháp của Đức Chúa Trời là sự thể hiện chính xác về đặc tính của Ngài.
- (c) () Đức Chúa Trời là tình yêu, và việc thực hiện Luật pháp là tình yêu thương, do đó, khi chúng ta bước đi vâng theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, chúng ta đang được hoàn thiện theo đặc tính của Đức Chúa Trời.
- d) () Rằng Chúa là bạo chúa, yêu cầu chúng ta tuân giữ một luật lệ mà chúng ta không thể.

6. Tại sao chúng ta nên thánh thiện và hoàn hảo? Đánh dấu phương án đúng. Ma-thi-ơ 5:48; Lê-vi 19:2

"Vậy hãy hoàn thiện như Cha các ngươi trên trời là Đấng hoàn thiện" Mt 5:48

“Hãy nói với toàn thể hội chúng dân Y-sơ-ra-ên và nói với họ rằng: Các người phải thánh, vì ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, là thánh” Lev. 19:2

a) Ở trần gian này không thể là thánh được; “thánh” chỉ có ở trên trời.

b) Từ “thánh” có nghĩa là “được biệt riêng cho mục đích thiêng liêng”. Đức Chúa Trời mong muốn chúng ta tách biệt khỏi thế gian này và sống vâng theo ý muốn của Ngài. c) Khi chết và về trời, chúng ta sẽ nên

thánh và cầu bầu cùng Chúa Cha,

giống như Santa Maria vậy.

7. Làm thế nào chúng ta sẽ được hoàn hảo trước mặt Đức Chúa Trời? Đánh dấu phương án đúng. Sáng thế ký 17:1; 5:22-24

“Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, Đức Giê-hô-va hiện đến với ông và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; hãy bước đi trước mặt Ta và trở nên hoàn thiện” Sáng. 17:1

“Hê-nóc đồng đi với Đức Chúa Trời... và ông không còn nữa, vì Đức Chúa Trời đã đem ông đến với chính Ngài” Sáng. 5:22-24

a) Để được trọn vẹn trước mặt Chúa, chúng ta chỉ cần dâng lễ trong hội thánh, Chúa sẽ lo phần còn lại.

b) Để được hoàn thiện, chúng ta cần dâng mình cho Chúa hàng ngày. Bước đi trước sự hiện diện của Chúa là chọn phục vụ Ngài trong mọi khoảnh khắc và thái độ sống.

c) Bạn không thể hoàn hảo, điều đó là không thể.

8. Tại sao lại có luật pháp? Đánh dấu phương án đúng. Rô-ma 3:20; 7:7

“Vì chẳng ai sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài nhờ việc làm theo luật pháp, vì nhờ luật pháp mà người ta nhận biết tội lỗi” Rô-ma. 3:20

“Tiếp theo chúng mình sẽ làm gì? Luật pháp có tội không? Không có gì! Nhưng tôi sẽ không biết tội lỗi nếu không qua luật pháp; vì tôi sẽ không biết đến sự tham lam, nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam” Rô-ma. 7:7

a) Luật pháp của Đức Chúa Trời bày tỏ cho chúng ta biết tội lỗi là gì. Đó là tiêu chuẩn thiêng liêng lý tưởng cho sự thánh thiện.

b) Luật pháp chỉ được ban cho dân Y-sơ-ra-ên xưa; không có giá trị đối với chúng tôi.

c) Luật pháp đã bị bãi bỏ trên thập tự giá.

9. Chúng ta có thể làm hài lòng Chúa bằng cách sống theo ước muốn của mình không? Đánh dấu phương án đúng. Rô-ma 8:7,8

“Vậy nên, sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, vì nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời và cũng không thể phục được. Vì thế ai sống theo xác thịt không thể làm đẹp lòng Thiên Chúa” (Rm. 8:7,8

a) Vâng, chỉ cần tiếp nhận Chúa Giê-xu làm Cứu Chúa của bạn và bạn sẽ được cứu.

b) Có, một khi đã lưu thì luôn được lưu.

c) Không, vì chúng ta là xác thịt và tội lỗi nên bản chất của chúng ta trái ngược với bản chất thiêng liêng là thánh khiết. Về bản chất, chúng ta không có khuynh hướng vâng phục. Chúng ta cần một sức mạnh bên ngoài (bên ngoài) mà chúng ta không sở hữu để khiến chúng ta trở thành người tuân thủ Luật pháp.

10. Chúng ta cần có sức mạnh nào để vâng theo Luật pháp Đức Chúa Trời? Đánh dấu phương án đúng. Rô-ma 1:4,5; Rô-ma 3:26,31

“...Chúa Giê-xu Christ, nhờ Ngài mà chúng ta đã nhận được ân điển và quyền sứ đồ, vì danh Ngài, để mọi dân ngoại vâng phục bởi đức tin” Rô-ma. 1:4,5

“Vì sự công bình của Ngài được bày tỏ trong thời hiện tại, để chính Ngài là Đấng công bình và là Đấng xứng công chính cho những ai tin Chúa Giê-su” Rô-ma. 3:26

“Vậy chúng ta có vô hiệu hóa luật pháp bởi đức tin không? Không hoàn toàn không! Đúng hơn là chúng tôi xác nhận luật pháp” Rom. 3:31

a) Nhờ đức tin vào Chúa Giê-su, chúng ta nhận được ân sủng ban sự sống. Grace có sức mạnh để

biến thành những người vâng lời. Ân sủng này chỉ có được nhờ đức tin vào Chúa Giê-su.

b) Sức mạnh ở bên trong bạn, hãy nhìn vào bên trong chính bạn.

c) Ngành kinh doanh điện năng này không hề tồn tại, tất cả đều là phát minh của con người.

11. Cơ sở để tuân giữ các điều răn trong Cựu Ước và Tân Ước là gì? Đánh dấu phương án đúng. Sáng thế ký 15:6

“Người tin Đức Giê-hô-va, và điều đó kể là công bình cho người” Sáng. 15:6

- a) Cơ sở để giữ các điều răn là đức tin.
- b) Nền tảng của việc tuân giữ các điều răn là việc làm.
- c) Cơ sở để tuân giữ các điều răn chính là các điều răn.

Lưu ý: Sự công bình của Đức Chúa Trời được gán cho Áp-ra-ham, không phải vì việc lành nào ông đã làm, mà vì ông tin, ông có niềm tin rằng Đức Chúa Trời có quyền năng giúp ông thực hiện điều ông cầu xin. Sự công chính là tuân giữ các điều răn của Đức Chúa Trời (Thi Thiên 119:172). Áp-ra-ham vâng phục vì ông tin, ông có đức tin vào Đức Chúa Trời. (Xem thêm: Sáng thế ký 17:1,2; Phục truyền luật lệ ký 6:5, Rô-ma 1:17; 9:32,33)

12. Giao Ước Mới mà Chúa Kitô muốn ký kết với chúng ta là gì? Đánh dấu phương án đúng. Hê-bơ-rơ 10:15,16

“Và Chúa Thánh Thần cũng làm chứng cho điều này; vì sau khi Ta đã phán: Đây là giao ước Ta sẽ lập với chúng sau những ngày đó, Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ để luật pháp Ta trong lòng chúng và ghi vào tâm trí chúng.” Hê-bơ-rơ 10:15,16

- a) Trong giao ước mới, Chúa Giêsu ban cho chúng ta ơn cứu độ khi chúng ta đón nhận danh Người, và điều này là đủ đối với chúng ta.
- b) Trong giao ước mới được lập với chúng ta qua máu Chúa Kitô, qua Chúa Thánh Thần, Chúa Giêsu viết luật vào lòng và trong tâm trí chúng ta, nghĩa là, qua quyền năng của Người, Người khiến chúng ta vâng phục, nếu chúng ta vâng phục Người.
- c) Giao ước mới không tồn tại.

13. Chúng ta có tiếp nhận luật pháp khi chúng ta tiếp nhận Đấng Christ không? Đánh dấu phương án đúng. Thi Thiên 40:7,8

“Bấy giờ tôi nói: Này, tôi đây, trong cuộn sách có viết về tôi; Lạy Thiên Chúa của con, con vui lòng làm theo ý muốn của Ngài; Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.” Thi Thiên. 40:7,8

- a) Không, luật pháp là một chuyện và Chúa Giêsu là một chuyện khác.
- b) Đúng vậy, Chúa Giêsu đã có Luật pháp trong lòng Ngài. Chính Ngài đã phán: “Ta đã giữ các điều răn của Cha Ta” (Giăng 15:10). Bằng cách để Chúa Giêsu sống trong chúng ta, chúng ta sẽ mang sự vâng phục của Ngài vào cuộc sống của mình.
- c) Không, vì chúng ta sẽ chỉ là người tuân giữ luật pháp của Đức Chúa Trời ở trên trời mà thôi.

14. Điều gì xảy ra khi Đấng Christ sống trong chúng ta? Đánh dấu phương án đúng. Rô-ma 8:10,14

“Nhưng nếu Đấng Christ ở trong anh em thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, còn linh hồn sống nhân cơ sự công bình.”

“Vì tất cả những ai được Thánh Linh Đức Chúa Trời hướng dẫn đều là con cái Đức Chúa Trời” (Rô. 8:10,14

- a) Nếu Đấng Christ ngự trong chúng ta thì chúng ta là á thần.
- b) Nếu Đấng Christ ngự trong chúng ta, chúng ta sẽ được cất lên với Ngài ngay lúc điều này xảy ra.
- c) Nếu Đấng Christ ngự trong chúng ta, những ham muốn xác thịt của chúng ta không còn sức mạnh (chúng chết) và sự sống không còn tồn tại. tâm linh (Đấng Christ) đến thống trị.

15. Chúa Kitô đến sống trong chúng ta bằng cách nào? Đánh dấu phương án đúng. Ê-phê-sô 3:16,17; Khải huyền 3:20

“Nguyện Ngài ban cho bạn, theo sự giàu có của vinh quang Ngài, để được củng cố quyền năng nhờ Thánh Linh Ngài trong con người bề trong; vậy hãy để Đấng Christ lấy đức tin ngự vào lòng anh em, đâm rễ và lập nền tảng trên tình yêu thương” Êph. 3:16,17

“Này đây ta đứng ngoài cửa mà gõ; Nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào nhà người ấy và dùng bữa với người ấy, và người với Ta” Khải huyền 3:20

- a) Nhờ đức tin vào Chúa Kitô, chúng ta nhận được Chúa Thánh Thần trong chúng ta, và Chúa Thánh Thần này truyền cho chúng ta sự sống của Chúa Kitô.
- b) Đáng Christ không thể sống trong chúng ta, vì điều đó không thể nào xảy ra được.
- c) Tôi không biết.

16. Đức tin thật là gì? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 14:12

“Đây tỏ ra sự nhện nhục của các thánh đồ, là những kẻ giữ điều răn của Đức Chúa Trời và đức tin vào Đức Chúa Giê-xu” Khải huyền 14:12

- a) Đức tin thật đến qua việc làm.
- b) Đức tin thật là đức tin vào Chúa Giêsu. Đây là đức tin trọn vẹn. Khi chúng ta tiếp nhận Chúa Giêsu vào trong mình, chúng ta nhận được niềm tin duyên dáng của bạn.
- c) Đức tin đích thực là đức tin vào Đức Trinh Nữ Maria.

17. Đức tin của Chúa Giê-su được biểu lộ thế nào? Đánh dấu phương án đúng. Giăng 15:10; 6:38

“Nếu các con tuân giữ các điều răn của Ta, các con sẽ ở lại trong tình yêu của Ta; cũng như ta đã giữ các điều răn của Cha ta và ở trong sự yêu thương của Ngài.” Giăng 15:10

“Vì ta từ trời xuống không phải để làm theo ý mình, nhưng để làm theo ý Đấng đã sai ta.” Giăng 6:38

- a) Đức tin của Chúa Giêsu được thể hiện qua ơn chữa lành.
- b) Đức tin của Chúa Giêsu được thể hiện qua việc tuân theo mọi điều răn của Lễ Luật Thiên Chúa (Ma-thi-ơ 5:17-18). Chúa Giêsu đến thế gian không phải để làm theo ý riêng Ngài mà làm theo ý muốn của Thiên Chúa. Khi chúng ta thực sự sở hữu Chúa Kitô, cuộc sống của chúng ta cũng vậy.
- c) Đức tin của Chúa Giêsu được thể hiện nơi ơn nói tiên tri.

18. Chúa Giê-su tuyên bố điều gì về chính Ngài? Đánh dấu phương án đúng. Giăng 6:57,63.

“Như Cha hằng sống đã sai Ta, và Ta sống nhờ Cha thế nào, thì ai ăn Ta cũng sẽ sống nhờ Ta vậy” John. 6:57

“Thần khí là cái ban sự sống; xác thịt chẳng ích gì; những lời tôi nói với anh em đều là thần khí và là sự sống” John. 6:63

- a) Chúng ta cần ăn Chúa Giêsu hàng ngày để sống cho Ngài. Chúng ta sẽ học từ những lời của Chúa Giêsu trong Kinh Thánh.
- b) Chúa Giêsu đến thế gian để chúng ta có thức ăn.
- c) Chúa Giêsu dạy rằng thịt vô dụng nên chúng ta không thể ăn thịt.

19. Tại sao Chúa Giêsu truyền đạt cuộc sống của Ngài cho chúng ta? Đánh dấu phương án đúng. Ê-phê-sô 2:10

“Vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jê-sus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo” Ê-phê-sô 2:10

- a) Chúa Giêsu truyền sự sống của Ngài cho chúng ta, để chúng ta có được sự sống.
- b) Chúa Giêsu thông truyền cuộc sống của Ngài cho chúng ta để, như Ngài đã sống bằng việc thực hành các việc lành thì chúng ta cũng có thể sống như vậy.
- c) Tôi không biết.

Bắt mắt:

Tôi muốn sống như Chúa Giêsu đã sống, bước đi trong sự vâng phục trước sự hiện diện của Thiên Chúa.

() Có không

Nghiên cứu 3

Luật của Chúa

1. John đã nhìn thấy gì trên thiên đường? Lựa câu trả lời đúng. Khải Huyền 11:19

“Bấy giờ đền thánh của Đức Chúa Trời ở trên trời mở ra, hòm giao ước hiện ra trong nơi thánh Ngài, rồi có chớp nhoáng, tiếng nói, sấm sét, động đất và mưa đá lớn” Khải huyền 11:19

- a) John nhìn thấy những đám mây lớn.
- b) Giăng nhìn thấy Hòm Giao Ước ở trên trời, trong đền thánh.
- c) Giăng nhìn thấy vô số thiên thần.

2. Bên trong Hòm Giao Ước có gì? Lựa câu trả lời đúng. Xuất Ai Cập 25:21; Phục Truyền Luật Lệ Ký 10:4,5

“Người sẽ đặt nắp thi ân lên trên hòm; và trong đó người sẽ đặt Chứng cớ mà ta sẽ ban cho người” Ex.25:21.

“Sau đó, theo Kinh thánh thứ nhất, Đức Giê-hô-va viết trên các bảng mười điều răn mà Ngài đã truyền cho các người trong ngày hội họp, trên núi, giữa lửa; và Đức Giê-hô-va đã ban nó cho tôi. Tôi quay người xuống núi, xếp những tấm ván vào chiếc tàu tôi đã đóng; và họ ở đó, như Chúa đã truyền cho tôi” Phục truyền 10:4,5

- a) Bên trong tàu có rất nhiều tiền.
- b) Bên trong Hòm Giao Ước có Mười Điều Răn, Luật thánh của Đức Chúa Trời.
- c) Bên trong tàu chẳng có gì cả.

2. Mười Điều Răn do ai viết ra? Đánh dấu phương án đúng. Xuất Ê-díp-tô Ký 31:18; Phục truyền luật lệ ký 4:13

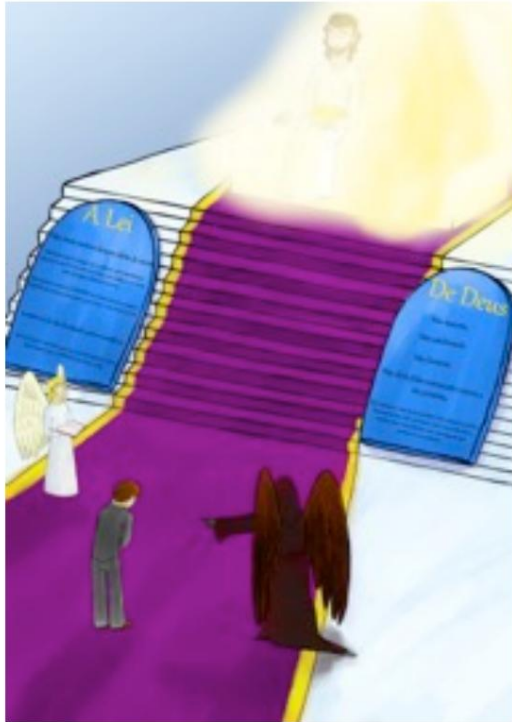
“Và khi Ngài nói chuyện xong với ông trên Núi Sinai, Ngài đưa cho Môi-se hai bảng Chứng Ước, những bảng đá, được viết bằng ngón tay của Đức Chúa Trời” Ex.31:18

“Sau đó, Ngài công bố cho các người giao ước của Ngài, mà Ngài đã truyền cho các người, mười điều răn, và viết chúng trên hai bảng đá” Phục truyền 4:13

- a) Những người thánh thiện, đến từ Thiên Chúa.
- b) Chính Đức Chúa Trời đã viết ra các Điều Răn của Ngài.
- c) Các thiên thần viết ra những điều răn mà Chúa truyền dạy.

Trong nghiên cứu phần 1 của cuốn sách này, chúng ta thấy rằng toàn bộ Kinh thánh được viết bởi những người được Đức Chúa Trời soi dẫn, tuy nhiên, Luật pháp của Đức Chúa Trời thánh khiết đến nỗi chính Ngài đã viết nó bằng chính ngón tay của Ngài.

3. Luật Chúa nói gì? Xuất Ai Cập 20:3-17



4. Có thể tóm tắt nội dung của hai bảng luật như thế nào? Lựa câu trả lời đúng. Ma-thi-ơ 22:36-40

“Thưa Thầy, điều răn lớn trong luật là gì? Chúa Giêsu trả lời: “Người phải yêu mến Chúa là Thiên Chúa của người hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn”. Đây là điều răn lớn nhất và đầu tiên. Điều thứ hai, tương tự như vậy, là: Người phải yêu người lân cận như chính mình. Tất cả luật pháp và các lời tiên tri đều tùy thuộc vào hai điều răn này” Mt. 22:36-40

- a) Tình yêu thương con người và động vật.
- b) Tình yêu Thiên Chúa và bạn bè.
- c) Tình yêu Thiên Chúa và tha nhân.

Luật Chúa được tóm gọn trong hai giới răn: Mến Chúa và yêu người.

Chính vì lý do này mà nó được viết trên hai tấm bảng. Xem hình ảnh dưới đây:

5. Chúa Giê-su nói gì về luật pháp của Đức Chúa Trời? Đánh dấu phương án đúng. Ma-thi-ơ 5:17,18; 19:17

“Đừng tưởng rằng ta đến để hủy bỏ Luật pháp hay lời tiên tri; Tôi không đến để thu hồi, tôi đến để hoàn thành.

Quả thật, ta nói cùng các người, cho đến khi trời đất qua đi, thì một chấm một phết trong Luật pháp cũng không qua đi cho đến khi mọi sự được hoàn thành” Ma-thi-ơ 5:17,18

“Chúa Giêsu trả lời: Tại sao con hỏi Ta về điều tốt? Vâng, chỉ có một. Nhưng nếu anh muốn vào sự sống, hãy giữ các điều răn” Mt.19:17

- a) Chúa Giêsu đến để thay đổi Luật.
- b) Chúa Giêsu đến để dạy chúng ta cách thực hiện các Điều Răn của Thiên Chúa.
- c) Chúa Giêsu không nói gì về Luật Thiên Chúa.

Luật pháp của Thiên Chúa là vĩnh cửu, như Thiên Chúa là vĩnh cửu. Đó là tiêu chuẩn của sự thánh thiện để chúng ta bước vào cuộc sống Vĩnh hằng.

6. Đức Chúa Trời có cho phép thay đổi lời nói hoặc điều răn của Ngài không? Đánh dấu phương án đúng.

Thi Thiên 89:34;

“Ta sẽ không vi phạm giao ước Ta, cũng không thay đổi lời môi Ta đã phán” Thi Thiên 89:34

- a) Không ai có thể thay đổi Luật Chúa.
- b) Chỉ có những người lãnh đạo hội thánh mới có thể thay đổi Luật pháp của Đức Chúa Trời.

c) Luật pháp của Đức Chúa Trời chỉ dành cho người Do Thái.

Lưu ý: Luật pháp của Đức Chúa Trời chưa bao giờ thay đổi và sẽ không bao giờ thay đổi.

7. Phao-lô đã viết gì về các điều răn của Đức Chúa Trời? Đánh dấu phương án đúng. Rô-ma 3:31; 7:12

“Vậy chúng ta có vô hiệu hóa luật pháp bởi đức tin không? Không hoàn toàn không! Đúng hơn là chúng tôi xác nhận luật pháp” Rom. 3:31

“Vậy nên luật pháp là thánh, điều răn là thánh, công bình và tốt lành” Rô-ma. 7:12

a) Những ai có đức tin thì không cần phải tuân theo Điều Răn của Chúa.

b) Luật Chúa là tốt lành, mang lại hạnh phúc cho chúng ta.

c) Chúng ta có thể bãi bỏ Luật Chúa nếu chúng ta tốt.

Lưu ý: Nhờ đức tin nơi Đấng Christ, chúng ta trở nên vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời.

8. Theo Kinh Thánh, điều gì sẽ xảy ra trong tương lai với luật pháp của Đức Chúa Trời? Lựa câu trả lời đúng.

Đa-ni-ên 8:12; 7:25

“Quân đội bị giao cho hấn, cùng với người hầu, vì tội phạm; và vứt bỏ sự thật; và những gì anh ấy đã làm đều thịnh vượng”

Dn. 8:12

“Nó sẽ nói những lời phạm đến Đấng Tối Cao, làm tổn thương các thánh của Đấng Chí Cao, và tìm cách thay đổi thời thế và

luật pháp; và các thánh đồ sẽ bị nộp vào tay hấn một thời, hai lần và nửa thời” Đn. 7:25

a) Luật pháp của Thiên Chúa sẽ được mọi người tôn trọng và tuân giữ.

b) Một quyền lực sẽ nổi lên nhằm thực hiện một sự thay đổi táo bạo trong Luật Chúa mà không được phép làm như vậy.
cái đó.

c) Đức Chúa Trời sẽ cho phép thay đổi Luật pháp của Ngài.

9. Con người đã làm gì với lễ thật của Chúa? Đánh dấu phương án đúng. Rô-ma 1:25

“Vì họ đã đổi lễ thật Đức Chúa Trời thành sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thế cho Đấng dựng nên, là

Đấng đáng khen ngợi đời đời. A-men!” Rô-ma 1:25

a) Họ đã thay đổi ngày lễ buộc là Thứ Bảy thành Chúa Nhật.

b) Khi chúng ta giữ Chúa Nhật, chúng ta làm đẹp lòng Chúa.

c) Ai giữ ngày Sabát là tôn thờ loài thọ tạo thay vì Đấng Tạo Hóa.

10. Nhiều người làm theo điều gì thay vì điều răn của Đức Chúa Trời? Đánh dấu phương án đúng.

Mác 7:6-9

Ngài đáp rằng: Ê-sai đã nói tiên tri rất đúng về các người là kẻ giả hình, như có chép rằng: Dân này chỉ tôn kính Ta bằng
môi miệng, nhưng lòng chúng lại xa Ta, thờ lạy Ta một cách vô ích, dạy những giáo lý giống như giới răn của loài người. .

Bỏ qua điều răn của Thiên Chúa, bạn giữ truyền thống của đàn ông. Ngài phán cùng họ rằng: Các người đã bỏ điều răn của Đức
Chúa Trời một cách đúng đắn, để giữ theo truyền thống của mình” Mác 7:6-9

a) Nhiều người nghĩ rằng họ thờ phượng Thiên Chúa, nhưng họ tuân theo những truyền thống được dạy bởi các mục sư và

các nhà lãnh đạo.

b) Khi chúng ta cố gắng thờ phượng Thiên Chúa theo ý riêng mình, Ngài không nhận được

tôn thờ; chúng ta đang thờ phượng một cách vô ích.

c) Khi chúng ta thờ phượng Thiên Chúa theo ý muốn của Ngài, theo các điều răn của Ngài, thì
sự thờ phượng là hợp lệ.

d) Tất cả các phương án đều đúng.

11. Chúng ta có thể giữ điều răn này và bác bỏ điều răn khác không? Đánh dấu phương án đúng. Gia-cơ 2:10-12

“Vì ai tuân giữ toàn bộ luật pháp mà phạm một điều gì thì phạm tội tất cả.

Vì Đấng đã phán rằng: Người chớ phạm tội ngoại tình, cũng đã truyền rằng: Người chớ giết người. Bây giờ nếu bạn không phạm tội ngoại tình mà giết người, bạn trở thành người vi phạm pháp luật. Hãy nói như vậy và hành động như vậy, như những người phải chịu phán xét của luật tự do” Jas. 2:10-12

a) Không có ích gì khi giữ chín điều răn và quên một điều răn. Chúa đòi hỏi sự vâng phục hoàn thành. Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ là tiêu chuẩn phán xét trên trời.

b) Chúng ta không cần phải lo lắng về điều đó.

c) Các mục sư là những người phải làm sáng tỏ những điều này cho chúng ta, họ đã nghiên cứu và nên biết những gì mà nói.

12. Đức Chúa Trời kêu gọi dân Ngài điều gì vào thời kỳ cuối cùng? Đánh dấu phương án đúng.

Khải Huyền 14:12

“Đây tỏ ra sự nhện nhục của các thánh đồ, là những kẻ giữ điều răn của Đức Chúa Trời và đức tin vào Đức Chúa Giê-xu” Khải huyền 14:12

a) Đức Chúa Trời ra lệnh cho dân Ngài phải nói rằng Chúa Giê-xu cứu.

b) Thiên Chúa phán rằng dân Ngài, vào thời sau hết, sẽ tuân giữ các điều răn của Ngài, nhờ quyền năng Chúa Giêsu ban, khi họ kiên trì đi theo Ngài.

c) Đức Chúa Trời không thực hiện bất kỳ sự kêu gọi nào đối với dân Ngài.

13. “Kính sợ Đức Chúa Trời” trong Khải Huyền 14:7 bao hàm điều gì? Đánh dấu phương án đúng. Truyền đạo 12:13

“Trong tất cả những điều đã được nghe, tóm lại là: Hãy kính sợ Chúa và tuân giữ các điều răn của Ngài; vì đây là nghĩa vụ của mỗi người” Eccl. 12:13

a) Kính sợ Chúa bao hàm việc kính sợ Chúa.

b) Lòng kính sợ Thiên Chúa thực sự được thể hiện qua việc tuân giữ các giới răn của Người. Đây là nhiệm vụ của chúng tôi.

c) Nó không liên quan gì cả.

4- Điều gì là quan trọng nhất đối với Chúa? Đánh dấu phương án đúng. Công vụ 5:29, Tít 1:14

“Phi-e-rơ và các sứ đồ khác nói rằng: Phải vâng lời Đức Chúa Trời hơn là vâng lời người ta” Công vụ 5:29

“Đừng bận tâm đến những câu chuyện ngụ ngôn của người Do Thái, cũng như những điều răn của loài người xây dựng trái ngược với lẽ thật” Tít.1:14

a) Điều quan trọng là sự chân thành

b) Điều quan trọng nhất là sự vâng phục Đức Chúa Trời.

c) Điều quan trọng nhất là vâng lời mục sư.

Bắt mắt:

Bạn có mong muốn vâng phục Thiên Chúa hơn là vâng phục loài người và trở thành nhân chứng cho sự thật trước thế giới không?

() Có không

Nghiên cứu 4

Sự thánh hóa ngày Sabát

1. Chúa đã làm gì vào ngày thứ bảy? Đánh dấu phương án đúng. Sáng thế ký 2:3

“Và Đức Chúa Trời ban phúc cho ngày thứ bảy và thánh hóa ngày đó; vì trong Ngày Ngài đã nghỉ ngơi khỏi mọi công việc Ngài đã làm với tư cách là Đấng Tạo Hóa” Sáng. 2:3

- a) Thiên Chúa tạo ra biển vào ngày thứ bảy.
- b) Thiên Chúa tạo ra các loài động vật vào ngày thứ bảy.
- c) Thiên Chúa chúc phúc, thánh hóa và nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy.

2. “buổi chiều” có nghĩa gì trong Kinh Thánh? Đánh dấu phương án đúng. Phục Truyền Luật Lệ Ký 16:6

“Trừ nơi nào Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em chọn để danh Ngài ngự, thì tại đó anh em phải tế lễ Vượt qua vào lúc chiều tối, lúc hoàng hôn, lúc anh em ra khỏi Ai Cập” Dt. 16:6

- a) Buổi chiều có nghĩa là buổi tối.
- b) Buổi chiều có nghĩa là hoàng hôn.
- c) Buổi chiều có nghĩa là khi thời gian đã rất muộn - “đã muộn rồi”.

3. Thứ Bảy bắt đầu khi nào? Đánh dấu phương án đúng. Lê-vi 23:32

“Đây sẽ là một ngày Sa-bát yên nghỉ trang nghiêm dành cho bạn; thì bạn sẽ làm khổ tâm hồn mình; vào ngày mừng chín trong tháng, từ chiều này sang chiều khác, các người sẽ cử hành ngày Sa-bát của mình” Lev. 23:32

- a) Thứ bảy bắt đầu lúc nửa đêm.
- b) Thứ bảy bắt đầu vào lúc hoàng hôn ngày thứ sáu.
- c) Ngày Sabát bắt đầu vào sáng Thứ Bảy.

4. Ngày chuẩn bị đặc biệt cho ngày Sabát là ngày nào? Đánh dấu phương án đúng. Mác 15:42

“Vào lúc hoàng hôn, vì đó là ngày chuẩn bị, tức là một ngày trước ngày Sa-bát” Mc. 15:42

- a) Ngày chuẩn bị là thứ Sáu.
- b) Ngày chuẩn bị là thứ bảy.
- c) Ngày chuẩn bị là hàng ngày.

5. Thứ bảy nên chuẩn bị đồ ăn vào ngày nào? Đánh dấu phương án đúng. Xuất Ai-cập 16:22-26

“Vào ngày thứ sáu, họ nhặt hai chiếc bánh, mỗi chiếc hai ô-me; và những người cai trị hội chúng đến báo tin cho Môi-se. Ông nói với họ: “Đức Giê-hô-va phán như vầy: Ngày mai là ngày nghỉ, là ngày Sa-bát thánh của Đức Giê-hô-va; muốn nấu gì trong lò thì nấu, muốn nấu gì trong nước thì nấu trong nước; và phần còn lại hãy để sang một bên, để dành cho sáng hôm sau. Và họ đã giữ nó cho đến sáng hôm sau, như ông Mô-sê đã truyền; và nó không có mùi khó chịu cũng như không gây ra côn trùng. Sau đó, Môi-se nói: Hãy ăn nó hôm nay, vì hôm nay là ngày Sa-bát của Đức Giê-hô-va; hôm nay, bạn sẽ không tìm thấy anh ấy trên cánh đồng” Ex. 16:22-26

- a) Thức ăn phải được chuẩn bị vào ngày thứ bảy vì đó là ngày thánh.
- b) Thức ăn phải được chuẩn bị vào ngày chuẩn bị, tức là vào thứ Sáu.
- c) Ngày Thứ Bảy, chúng ta phải nhịn ăn, tức là không ăn.

6. Vào ngày nào Chúa Giêsu và những người phụ nữ sắp chôn Ngài lại bắt đầu hoạt động? Đánh dấu phương án đúng. Mác 16:1-6

"Sau ngày thứ bảy, Mary Magdalene, Mary, mẹ của James và Salome, đã mua nước hoa để ướp xác anh ấy. Và rất sớm, ngày đầu tuần, lúc mặt trời mọc, họ ra mộ" Mc. 16:1-6

- a) Vào ngày thứ năm trong tuần, tức là thứ Năm.
- b) Vào thứ bảy.
- c) Vào ngày đầu tuần, tức là ngày Chúa nhật.

7. Chúng ta có nên kinh doanh bất cứ loại hình thương mại nào trong Ngày của Chúa không? Đánh dấu phương án đúng.
Nê-hê-mi 13:16,17

"Cũng có những người Ty-rơ sống ở Giê-ru-sa-lem mang cá và mọi thứ hàng hóa đến bán cho con cái Giu-đa ở Giê-ru-sa-lem vào ngày Sa-bát. Tôi tranh luận với các nhà quý tộc Giu-đa và nói với họ: Các ông làm điều ác gì mà xúc phạm ngày Sa-bát vậy?" Huh. 13:16,17

- a) Có, chỉ để ăn thôi.
- b) Không, hôm nay là ngày nghỉ.
- c) Có, nếu chúng tôi muốn.

8. Thứ Bảy nên ăn gì? Đánh dấu phương án đúng. Lê-vi 23:3

"Bạn sẽ làm việc sáu ngày, nhưng ngày thứ bảy sẽ là ngày Sa-bát nghỉ ngơi trọng thể, một cuộc triệu tập thánh; bạn sẽ không làm việc gì cả; Hôm nay là ngày Sa-bát của Đức Giê-hô-va trong mọi nơi ở của các ngươi" Lev. 23:3

- a) Thứ Bảy là ngày mà dân Chúa phải tụ tập để ca ngợi Ngài, tổ chức một buổi lễ; ngày "tập họp thánh".

9. Chúa Giêsu đến nhà thờ (nhà hội) vào ngày nào? Đánh dấu phương án đúng. Lu-ca 4:16,31

Luca "Đi đến Nazareth, nơi Người lớn lên, vào một ngày Thứ Bảy, theo thói quen, Người vào hội đường và đứng dậy đọc sách". 4:16

Lu-ca viết: "Người đi xuống Ca-bê-na-um, một thành thuộc miền Ga-li-lê, và dạy dỗ họ vào ngày Sa-bát". 4:31.

- a) Vào thứ bảy.
- b) Vào ngày chủ nhật.
- c) Mỗi ngày.

10. Một loại hoạt động khác mà Chúa Giê-su đã làm vào ngày Sa-bát mà chúng ta cũng nên làm là gì? Đánh dấu phương án đúng. Giăng 9:14

"Và đó là ngày Sabát, Chúa Giêsu đã làm bùn và mở mắt cho Ngài" John. 9:14

- a) Chúa Giêsu mua thức ăn cho các môn đệ vào ngày Sabát.
- b) Chúa Giêsu xoa dịu nỗi đau khổ của người ta trong ngày Sabát, thăm viếng người bệnh và chữa lành cho họ.
- c) Chúa Giêsu làm việc vì lợi ích của Ngài vào ngày Sabát.

11. Chúng ta nên làm công việc gì vào ngày thứ Bảy? Đánh dấu phương án đúng. Ma-thi-ơ 12:12

"Bây giờ, con người có giá trị hơn con cừu bao nhiêu? Vì vậy, việc làm điều tốt vào ngày thứ bảy là hợp pháp." Mat 12:12

- a) Vào ngày Thứ Bảy, được phép làm mọi việc liên quan đến công việc của Thiên Chúa và để giảm bớt áp lực đau khổ của hàng xóm của chúng tôi.
- b) Không được phép làm bất cứ điều gì vào ngày thứ Bảy.
- c) Được phép làm số tiền tối thiểu vào thứ bảy.

12. Chúa Giêsu là Chúa của ngày nào? Đánh dấu phương án đúng. Ma-thi-ơ 12:8

“Vì Con Người là Chúa ngày Sabát” Mt.12:8

- a) Từ Chủ nhật.
- b) Thứ bảy.
- c) Mỗi ngày.

13. Các sứ đồ làm gì vào ngày Sa-bát? Đánh dấu V cho câu trả lời đúng và F cho câu trả lời sai. a) () Họ rao

giảng lời Chúa - Công vụ 13:14-15,27,42,44 “Thứ Bảy tuần sau, gần như cả thành đều nhóm lại để nghe lời Đức Chúa Trời”.

b) () Họ tìm cách được bao quanh bởi thiên nhiên - Công vụ 16:13 “Ngày thứ Bảy, chúng tôi rời thành ra bờ sông, nơi chúng tôi nghĩ có một nơi để cầu nguyện.”

c) () Họ dành thời gian để cầu nguyện và rao giảng - Công vụ 16:13 Vào thứ Bảy, chúng tôi rời thành phố ra bờ sông, nơi mà chúng tôi nghĩ có một nơi để cầu nguyện.”

d) Họ đã mua và bán.

14. Làm thế nào để giữ ngày Sa-bát được thánh? Đánh dấu phương án đúng. Ê-sai 58:13

“Nếu các người từ bỏ việc xúc phạm ngày Sa-bát và không quan tâm đến lợi ích riêng của mình trong ngày thánh của Ta; nếu các người gọi ngày Sa-bát là ngày vui vẻ và thánh khiết của Đức Giê-hô-va, đáng tôn trọng, và tôn trọng ngày ấy bằng cách không đi theo đường lối riêng của mình, không giả vờ làm theo ý mình và cũng không nói những lời trống rỗng” Ê-sai 58:13

a) Vào ngày Sa-bát, chúng ta không được quan tâm đến lợi ích riêng của mình mà phải quan tâm đến công việc của Đức Chúa Trời. Chúng ta phải biến Thứ Bảy thành một ngày vui vẻ và cẩn thận ngay cả trong lời nói của mình trong ngày thánh này.

b) Ngày Sabát không được thánh hóa.

c) Tôi không biết.

15. Chúng ta không nên làm gì vào thứ Bảy? Đánh dấu phương án đúng. Xuất Ai Cập 20:8-11

“Hãy nhớ ngày nghỉ đang làm nên ngày thánh. Sáu ngày bạn sẽ làm việc và làm tất cả công việc của mình. Nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em; Người không được làm bất cứ công việc gì, người, con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, gia súc của người, hay bất cứ ai ở ngoài cổng bên trong người; vì trong sáu ngày, Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời, đất, biển và vạn vật trong đó, và vào ngày thứ bảy, Ngài nghỉ ngơi; Vì thế, Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày Sa-bát và thánh hóa ngày ấy” Ex. 20:8-11

a) Chúng ta không nên ăn vào ngày Sabát.

b) Chúng ta không nên tắm vào ngày thứ bảy.

c) Chúng ta không nên quan tâm đến lợi ích riêng của mình trong ngày Sabát, nghĩa là chúng ta không nên cũng làm việc vào ngày Sabát.

16. Ngày Sa-bát sẽ được giữ trong bao lâu? Đánh dấu phương án đúng. Ê-sai 66:22,23

Đức Giê-hô-va phán: “Vì trời mới đất mới mà Ta sắp dựng sẽ ở trước mặt Ta thế nào thì dòng dõi và tên các người cũng sẽ như vậy. Đức Giê-hô-va phán: Từ Lễ Trắng Mới này đến Lễ Trắng Mới khác, từ ngày Sa-bát này đến ngày Sa-bát khác, mọi xác thịt sẽ đến thờ phượng trước mặt Ta. 66:22,23

a) Ngày Sabát sẽ được giữ cho đến khi Chúa Giêsu trở lại.

b) Ngày Sa-bát sẽ được giữ mãi mãi.

c) Chúng ta không nên giữ ngày Sabát.

Lời

kêu gọi: Tôi mong muốn được ở trong số những người tuân theo điều răn ngày Sabát.

() Có không

Nghiên cứu 5

Cái chết của linh hồn

Chúng ta thường tự hỏi điều gì xảy ra sau khi chết. Chúng ta thấy nhiều lý thuyết được đưa ra và rao giảng, và thường có vẻ khó phân biệt giữa sự thật và lời nói dối. Sự an toàn của chúng ta nằm ở việc tìm kiếm lẽ thật này trong Kinh Thánh - Lời Chúa.

1. Chúa tạo ra con người như thế nào? Đánh dấu phương án đúng. Sáng thế ký 2:7

"Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi, thì người trở nên một loài sanh linh" Sáng thế ký 2:7

- a) Thiên Chúa phán và con người xuất hiện.
- b) Qua con khí.
- c) Đức Chúa Trời hình thành con người qua sự kết hợp của bụi đất + hơi thở sự sống = linh hồn sống.

2. Đức Chúa Trời làm ra con người để chết hay sống đời đời? Đánh dấu phương án đúng. Sáng thế ký 2:16,17

"Và Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã truyền lệnh cho người rằng: Người được tự do ăn mọi cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì không được ăn; vì ngày nào người ăn chắc chắn sẽ chết" Sáng. 2:16,17

- a) Thiên Chúa tạo dựng con người để sống đời đời với điều kiện phải vâng phục; Nếu anh ta không vâng lời, hậu quả sẽ là cái chết.
- b) Đức Chúa Trời tạo dựng con người để sống đời đời, không cần điều kiện gì.
- c) Thiên Chúa luôn tạo dựng nên con người phải chết, nghĩa là một ngày nào đó sẽ phải chết.

3. Sa-tan, kẻ quyến rũ thế gian, đã đưa ra lời nói dối nào? Đánh dấu phương án đúng. Sáng thế ký 3:4; Khải Huyền 12:9

"Rồi con rắn nói với người đàn bà: Bà sẽ không chết đâu" Sáng thế ký. 3:4

- a) Con rắn nói với người phụ nữ rằng cô ấy sẽ luôn xinh đẹp.
- b) Con rắn nói với người phụ nữ rằng nếu cô không vâng lời, cô sẽ không chết.
- c) Con rắn không nói gì với người phụ nữ vì rắn không biết nói.

4. A-đam đã mất gì khi phạm tội? Đánh dấu phương án đúng. Rô-ma 5:12

"Vậy, như tội lỗi bởi một người mà vào trong thế gian, và bởi tội lỗi mà có sự chết, thế nào thì sự chết lan tràn trên mọi người như vậy, vì hết thảy đều đã phạm tội" Rô-ma 5:12

- a) Adam mất bạn đồng hành của Eva.
- b) Adam đánh mất chìa khóa vườn Địa Đàng.
- c) A-đam mất đi sự sống đời đời.

5. Điều gì xảy ra với con người (linh hồn sống) khi chết? Đánh dấu phương án đúng.

Sáng thế ký 3:19; Truyền đạo 12:7; Thi thiên 104:29

“Người sẽ phải đổ mồ hôi trán mà mới có bánh cho đến khi trở về đất, vì từ đất mà người được hình thành; vì người là cát bụi và sẽ trở về cát bụi” Sáng thế ký 3:19

“Và bụi trở về trái đất như cũ, và linh hồn trở về với Chúa, Đấng đã ban nó” Eccl. 12:7

“Nếu bạn ẩn mặt đi, chúng sẽ gặp rắc rối; Nếu bạn cắt đứt hơi thở của chúng, chúng sẽ chết và trở về cát bụi.”

Thi Thiên 104:29

a) Con người trở thành bụi đất.

b) Người biến thành nước.

c) Người trở thành không khí.

6. Con người (linh hồn sống) sau khi chết đi về đâu? Đánh dấu phương án đúng. Truyền đạo 9:10; Gióp 7:9,10

“Bất cứ việc gì tay bạn làm được, hãy làm theo sức mình, vì trong nắm mồ, nơi bạn sắp đi, không có công việc, không có kế hoạch, không có kiến thức, không có sự khôn ngoan nào cả” Eccl. 9:10

“Như đám mây tan đi và biến mất, kẻ đi xuống âm phủ sẽ không bao giờ sống lại nữa.

Nó sẽ không bao giờ trở lại nhà nó nữa, nơi nó ở cũng sẽ không còn nhận biết nó nữa” Gióp 7:9,10

a) Khi một người chết đi, người đó vẫn ở trong mồ.

b) Khi một người chết, họ sẽ lên thiên đường.

c) Khi một người chết, họ sẽ堕 vào địa ngục.

7. Con người (linh hồn sống) có bất tử không? Đánh dấu phương án đúng. Ê-xê-chiên 18:4,20; Ê-sai 51:12

“Này, mọi linh hồn đều thuộc về Ta; Linh hồn của cha thế nào, linh hồn của con cũng là của Cha như vậy; linh hồn nào phạm tội sẽ chết” Ez. 18:4

“Linh hồn nào phạm tội sẽ chết; con sẽ không gánh lấy tội lỗi của cha, cha cũng không gánh lấy tội ác của con; sự công bình của người công bình sẽ ở trên người ấy, và sự gian ác của kẻ ác sẽ ở trên người ấy” Ez. 18:20

“Tôi, tôi là người an ủi bạn; Vậy người là ai mà sợ loài người hay chết, hay con người chỉ là cỏ?” Là 51:12

a) Vâng, đàn ông giống như thiên thần.

b) Không, sau khi Adam phạm tội, con người trở nên phàm trần.

c) Đúng vậy, con người là á thần, bất tử.

8. Người chết biết gì? Đánh dấu phương án đúng. Truyền Đạo 9:5,6

“Vì kẻ sống biết mình sẽ chết, nhưng kẻ chết chẳng biết gì, cũng chẳng được phần thưởng gì, vì ký ức của họ nằm trong quên lãng. Yêu, ghét và ghen tị, vì chúng đã diệt vong rồi; mãi mãi họ không có phần gì trong những gì được thực hiện dưới ánh mặt trời” Eccl. 9:5,6

a) Khi con người chết đi, họ không còn biết gì nữa, ký ức của họ chìm vào quên lãng.

b) Đàn ông biết mọi điều đang xảy ra với những người thân yêu của họ trên trái đất này.

c) Con người chỉ biết những gì Thiên Chúa mặc khải cho họ.

9. Chỉ có ai có được sự bất tử? Đánh dấu phương án đúng. I Ti-mô-thê 6:16

"Người duy nhất sở hữu sự bất tử, người sống trong ánh sáng không thể tiếp cận, người mà chưa ai từng nhìn thấy hoặc không thể nhìn thấy. Đối với Ngài, danh dự và quyền năng vĩnh cửu. A-men!" Tôi Tâm. 6:16

- a) Chỉ có thiên thần mới có sự bất tử.
- b) Chỉ có Chúa Giêsu mới có sự bất tử.
- c) Chỉ có Thiên Chúa mới có sự bất tử.

10. Làm thế nào con người có thể trở lại bất tử? Đánh dấu phương án đúng. Giăng 3:16; 17:3

"Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời." Giăng. 3:16

"Và đây là sự sống đời đời, là họ có thể nhận biết Cha, Đức Chúa Trời chân thật duy nhất, và Chúa Giê-su Christ, Đấng Cha đã sai đến."

- a) Chúng ta chỉ có thể có được cuộc sống vĩnh cửu nhờ suy nghĩ tích cực.
- b) Chúng ta chỉ có thể nhận được sự sống đời đời nhờ Chúa Giê-xu Christ, Đấng Cứu Rỗi của chúng ta.
- c) Chúng ta sẽ không thể có được sự sống đời đời.

11. Khi nào con người mới có quyền sống vĩnh cửu? Đánh dấu phương án đúng. Giăng 5:24

"Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai nghe lời ta mà tin Đấng đã sai ta thì được sự sống đời đời; không bị xét xử nhưng đã từ cõi chết bước vào cõi sống" Jn. 5:24

- a) Khi con người tin vào lời Thiên Chúa và đón nhận Chúa Giêsu Kitô là Chúa mình và Đấng Cứu Rỗi.
- b) Khi một người làm điều tốt cho người khác.
- c) Khi con người tìm thấy con người bên trong của mình.

12. Khi nào Chúa Giêsu sẽ ban sự sống đời đời này cho những ai tin? Đánh dấu phương án đúng. I Cô-rinh-tô 15:21-23

"Vì con người có cái chết, nên con người cũng có sự sống lại của kẻ chết.

Vì như trong A-đam mọi người đều chết thì trong Đấng Christ mọi người đều sẽ sống lại.

Nhưng mỗi người theo thứ tự riêng của mình: Đấng Christ là trái đầu mùa; sau đó là những người thuộc về Đấng Christ khi Ngài đến" I Cô-rinh-tô 15:21-23

- a) Khi họ chết.
- b) Khi Chúa Giêsu trở lại và làm cho người chết sống lại, và biến đổi những người còn sống.
- c) Chúa Giêsu sẽ không ban sự sống đời đời cho bất cứ ai. Mọi người đều phải trả giá cho hành động của mình đã cam kết ở đây trong đất.

13. Chúa Giê-su so sánh cái chết với điều gì? Đánh dấu V cho câu trả lời đúng và F cho câu trả lời sai. Giăng 11:11-14

"Anh ấy nói điều này và sau đó nói thêm với họ: Bạn Lazarus của chúng ta đã ngủ rồi, nhưng tôi sẽ đánh thức anh ấy.

Các môn đệ thưa Người rằng: Thưa Thầy, nếu anh ấy ngủ được, anh ấy sẽ được cứu. Tuy nhiên, Chúa Giêsu đã nói về cái chết của Ladarô; nhưng họ cho rằng anh ấy đã nói về phần còn lại của giấc ngủ. Bấy giờ Chúa Giêsu nói rõ với họ: Ladarô chết rồi" Gioan. 11:11-14

- a) () Khi bắt đầu một cuộc sống mới.
- b) () Với giấc ngủ của người đang ngủ.
- c) () Với linh hồn người chết lang thang khắp nơi.
- d) () Với việc sống trên thiên đàng.

14. Cho đến khi Chúa Giêsu đến, người chết ở đâu? Đánh dấu phương án đúng. Đa-ni-ên 12:2

“Nhiều người ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, một số để được sự sống đời đời, còn số khác sẽ phải xấu hổ và kinh hãi đời đời” Dn. 12:2

- a) Và cái chết được Chúa Kitô so sánh với giấc ngủ; chẳng bao lâu nữa người chết sẽ ngủ trong mồ.
- b) Người chết, cho đến khi Chúa Giêsu đến, sẽ chờ đợi trên thiên đàng.
- c) Người chết, cho đến khi Chúa Giêsu đến, sẽ chờ đợi trong địa ngục, hay nơi luyện ngục.

15. Những người chết trong Đấng Christ sẽ còn yên giấc trong mồ bao lâu? Đánh dấu phương án đúng. Giăng 5:28,29; I Tê-sa-lô-ni-ca 4:16

“Chớ lấy điều đó làm lạ, vì giờ đến, khi mọi người ở trong mồ nghe tiếng Ngài và ra khỏi: ai đã làm lành thì sống lại để được sống; và những kẻ làm ác sẽ sống lại để chịu phán xét” Jn. 5:28,29

“Vì chính Chúa, với lời truyền lệnh của Ngài, với tiếng nói của tổng lãnh thiên thần và tiếng kèn của Đức Chúa Trời, sẽ từ trời xuống, và những người chết trong Đấng Christ sẽ sống lại trước.”

Của nó. 4:16

- a) Cho đến khi Chúa Giêsu trở lại và đánh thức họ, nghĩa là làm họ sống lại.
- b) Bao lâu Chúa Giêsu muốn.
- c) Sau khi dịch bệnh bùng phát trên đất liền.

16. Phần thưởng dành cho những người tham gia vào sự sống lại của người công chính là gì? Đánh dấu phương án đúng. I Cô-rinh-tô 15: 51-53

“Đây là sự mầu nhiệm tôi tỏ cho anh em: Không phải tất cả chúng ta đều ngủ, nhưng tất cả chúng ta sẽ được biến đổi, trong giây lát, trong nháy mắt, ở tiếng kèn cuối cùng. Kèn sẽ thổi, kẻ chết sẽ sống lại được không hay hư nát, và chúng ta sẽ được biến hóa. Vì thân hay hư nát này phải mặc lấy sự không hay hư nát, thân thể hay chết phải mặc lấy sự bất tử” I Cô-rinh-tô 15:51-53

- a) Phần thưởng sẽ là một hành tinh để mỗi người sinh sống.
- b) Phần thưởng sẽ là sự bất tử và liêm khiết.
- c) Sẽ không có phần thưởng.

17. Những biểu hiện của thuyết tâm linh hiện đại, trong đó người chết hiện ra và nói chuyện với con người là gì? Đánh dấu phương án đúng. II Cô-rinh-tô 11:14 “ Nào có gì lạ

vì chính Sa-tan mạo làm thiên sứ sáng láng” II Cô-rinh-tô 11:14

- a) Họ là người thân của chúng ta, họ cần nói chuyện với chúng ta.
- b) Họ là những người chưa được giải quyết đã quay trở lại Trái đất.
- c) Chúng là những linh hồn ma quỷ, cải trang thành bạn bè, người thân đã chết, để lừa dối mọi người.

18. Trò lừa dối lớn cuối cùng của Sa-tan trước khi Chúa Giê-su tái lâm sẽ là gì? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 16:13,14; 18:23

“Sau đó, tôi thấy ba thần ô uế đi ra từ miệng con rồng, từ miệng con thú và từ miệng tiên tri giả; vì chúng là linh của các quỷ, làm các dấu lạ, và nói cùng các vua trên khắp thế gian, đừng nhóm chúng lại cho trận chiến trong Ngày lớn của Đức Chúa Trời Toàn Năng” Khải huyền 16:13,14

“Ánh sáng đèn sẽ không chiếu đến bạn; Sẽ không có tiếng chú rề hay cô dâu nào trong người, vì các thương gia của người là những người vĩ đại trên trái đất, bởi vì tất cả các quốc gia đều bị ma thuật quyến rũ của người” Khải huyền 18:13,14

- a) Sự lừa dối lớn lao của Satan sẽ đến qua thuyết duy linh, phép thuật phù thủy.
- b) Sự lừa dối lớn nhất của Satan sẽ là con dấu của con thú, con chip trong tay con người.
- c) Sa-tan sẽ không còn có sự lừa dối lớn lao nào nữa.

Lời kêu gọi: Tôi có muốn sẵn sàng để không bị lừa dối bởi sự lừa dối cuối cùng của Satan trước khi Chúa Kitô đến, liên quan đến sự bắt tử của linh hồn không?

Có không ()

Nghiên cứu 6

Sự thanh tẩy thánh địa

1. Khi dâng của lễ chuộc tội, huyết của của lễ được làm như thế nào? Đánh dấu phương án đúng. Lê-vi 4:17,30

“Người sẽ nhúng ngón tay mình vào huyết và rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va, trước tấm màn” Lev. 4:17

“Sau đó, thầy tế lễ sẽ dùng ngón tay lấy một ít máu của lễ vật và bôi trên các sừng của bàn thờ dâng của lễ thiêu; và tất cả máu còn lại ông sẽ đổ dưới chân bàn thờ” Lev. 4:30

a) Máu của lễ đổ ra dưới chân kẻ có tội ăn năn.

b) Máu của lễ vật được linh mục bôi lên sừng hoặc sừng bàn thờ và phần còn lại đổ xuống chân bàn thờ, trong trường hợp phạm tội cá nhân. Khi linh mục hoặc toàn thể cộng đoàn phạm tội này, máu sẽ được rưới lên tấm màn, để lại dấu vết tội lỗi cho đến ngày thanh tẩy nơi thánh.

c) Máu được rảy trên con chiên.

2. Có phải trên trời cũng có ghi chép về tội lỗi của chúng ta không? Đánh dấu phương án đúng. Ê-sai 65:6,7

“Này, nó đã được viết trước mặt Ta, và Ta sẽ không im lặng; nhưng ta sẽ báo trả, ta sẽ báo thù đầy đủ tội ác của các người và tội lỗi của tổ phụ các người, Đức Giê-hô-va phán vậy.” Ê-sai 6:6,7

a) Vâng, giống như trong thánh đường trên trái đất. Khi chúng ta, nhờ công nghiệp của Chúa Kitô, ăn năn tội lỗi của mình, thì Ngài tha thứ cho chúng ta; nhưng hồ sơ tội lỗi của chúng ta vẫn còn ở trên trời.

b) Không, khi chúng ta cầu xin sự tha thứ cho tội lỗi của mình, Thiên Chúa xóa bỏ chúng như thể chúng chưa từng tồn tại.

c) Không, không có nơi tôn nghiêm trên thiên đàng.

3. Trong khoảng thời gian một năm, tội lỗi đã tích lũy ở đó. Lễ nào được tổ chức vào ngày mười tháng bảy hàng năm? Đánh dấu phương án đúng. Lê-vi 16:29,30

“Đây sẽ là một quy luật vĩnh viễn cho các người: vào ngày mồng mười tháng bảy, các người phải ép tâm hồn mình và không được làm việc gì, cả người bản xứ lẫn người ngoại quốc lưu trú giữa các người. Vì trong ngày đó, sự chuộc tội sẽ được thực hiện cho các người, để các người được thanh tẩy; và bạn sẽ được tẩy sạch mọi tội lỗi của mình trước mặt CHÚA” Lev.16:29,30

a) Lễ Phục Sinh.

b) Lễ chuộc tội.

c) Lễ Ngũ Tuần.

Lưu ý: Mỗi năm một lần, theo lịch Do Thái, có ngày chuộc tội, ngày mà tội lỗi của hội chúng được xóa bỏ khỏi nơi thánh. Nhờ đó họ được sạch mọi tội lỗi.

4. Lễ chuộc tội diễn ra ở gian nào của cung thánh? Đánh dấu phương án đúng. Hê-bơ-rơ 9:7; Lê-vi 16:2

Heb. 9:7

Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy dẫn A-rôn, anh trai người, đứng luôn luôn vào nơi thánh, phía trong bức màn, trước nắp thi ân trên hòm, kéo người chết; vì ta sẽ xuất hiện trên đám mây trên ngai thương xót” Lev. 16:2

a) Ở tâm nhĩ.

- b) Trong Thánh điện.
- c) Trong Nơi Chí Thánh.

Lưu ý: Cầm Thượng Tế hàng ngày vào khoang thiêng liêng nhất của thánh đường (Holy). Ngày duy nhất trong năm mà anh có thể vào nơi này là ngày chuộc tội. Lễ chuộc tội được cử hành tại Nơi Chí Thánh.

5. Nơi thánh sẽ được thanh tẩy như thế nào, và điều gì cuối cùng sẽ xảy ra với tội lỗi của dân chúng đọng lại ở đó? Đánh dấu phương án đúng. Lê-vi 16:9, 10

“A-rôn sẽ mang con dê trúng thãm đến cho Đức Giê-hô-va và dâng nó làm của lễ chuộc tội. Nhưng con dê trúng thãm sẽ bị dâng sống trước mặt Đức Giê-hô-va để chuộc tội và thả nó vào đồng vắng làm vật tế thần” Lev.

16:9,10

- a) Hai con dê được đem đến trước mặt Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm. May mắn đã đến với cả hai người. Một người được chọn để hy sinh để thanh tẩy tội lỗi của dân chúng, trong khi người kia vẫn còn sống và gánh lấy mọi tội lỗi của họ. Nhờ đó, Thánh địa đã được tẩy sạch tội lỗi của người dân.
- b) Nơi Thánh được người Lê-vi rửa sạch bằng nước. Như vậy Thánh địa đã được tẩy sạch tội lỗi của loài người mọi người.
- c) Thánh địa đã được thay đổi. Nhờ đó, Thánh địa đã được tẩy sạch tội lỗi của người dân.

6. Máu của con dê trúng thãm của Chúa đã được làm gì? Đánh dấu phương án đúng. Lê-vi 16:15

Người sẽ giết con dê làm của lễ chuộc tội cho dân chúng, rồi đem huyết nó vào trong màn; và anh ta sẽ làm với máu của nó như anh ta đã làm với máu của con bò đực; anh ta sẽ rắc nó trên ghế thương xót, và cả trước mặt anh ta” Lev. 16:15

- a) Máu con dê bị vứt đi vì nó chứa đầy tội lỗi của dân chúng.
- b) Máu con dê được đem đến Nơi Chí Thánh để chuộc tội cho toàn dân. Tương tự như vậy, Đấng Christ, khi vào đền thánh trên trời, đã vào không phải bằng máu dê mà bằng chính máu của Ngài. (Xem thêm: Hê-bơ-rơ 9:11-13)
- c) Máu dê đổ trên bàn thờ dâng lễ thiêu ở tiền sảnh của Thánh địa.

7. Tại sao sự chuộc tội này cần phải được thực hiện, và mọi người nên như thế nào vào ngày này? Đánh dấu phương án đúng. Lê-vi 16:16

“Như vậy, Ngài sẽ chuộc tội cho nơi thánh vì sự ô uế của dân Y-sơ-ra-ên, vì những vi phạm và mọi tội lỗi của chúng. Ngài cũng sẽ làm như vậy đối với lều hội họp ở với chúng, giữa sự ô uế của chúng” Lev.16:16

“Vì mọi linh hồn vào ngày này, trừ khi anh ta làm điều đó đau khổ, sẽ bị loại khỏi dân tộc mình” Lev.23:29

- a) Vì đó là phong tục của thời đó và người ta không nên làm gì cả.
- b) Bất chước các tà giáo của dân chung quanh dân tộc Israel; và người dân nên hân hoan.
- c) Bởi vì mỗi lần xưng tội, hồ sơ tội lỗi vẫn được lưu giữ trong nơi thánh. Kỷ lục này chỉ được xóa vào ngày chuộc tội. Tội lỗi ngày này qua ngày khác đổ xuống nơi thánh và làm ô uế nơi thánh. Vào ngày chuộc tội, toàn bộ hồ sơ tội lỗi đã được tẩy sạch; cung thánh đã được thanh tẩy và mọi người nên đau buồn, kiểm tra tâm hồn và cầu xin sự tha thứ cho tội lỗi của mình.

8. Sau khi làm lễ chuộc tội cho dân trong Nơi Chí Thánh, Thầy Tế Lễ Thượng phẩm làm gì? Đánh dấu phương án đúng. Lê-vi 16:20,21

Khi đã hoàn tất việc chuộc tội cho nơi thánh, cho lễ hội họp và bàn thờ, người ấy sẽ mang con dê sống đến. A-rôn sẽ đặt cả hai tay lên đầu con dê còn sống và xưng trên nó mọi gian ác của dân Y-sơ-ra-ên, mọi vi phạm và mọi tội lỗi của chúng; và ông sẽ đặt chúng trên đầu con dê và thả nó vào sa mạc, bởi bàn tay của một người sẵn sàng cho nó” Lv.16:20,21 a) Sau khi Thầy Tế Lễ Thượng phẩm làm lễ chuộc tội xong, ông đặt tay lên người đứng đầu vật tế

thần và chuyển giao những tội lỗi đã được ghi trong thánh đường cho con dê này một cách tượng trưng; sau đó con dê được đưa đến sa mạc.

- b) Sau khi Thầy Tế Lễ chuộc tội xong, có một bữa tiệc lớn.
- c) Sau khi Thầy Tế Lễ chuộc tội xong, mọi người về nhà mình.

9. Cuối cùng điều gì đã xảy ra với tội lỗi của dân chúng? Đánh dấu phương án đúng. Lê-vi 16:22

“Vậy nên con dê đó sẽ mang mọi tội lỗi của chúng vào một vùng đất hoang vắng; rồi người ta sẽ thả con dê vào đồng vắng.” Lev. 16:22

- a) Tội lỗi của dân được đặt lên Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm.
- b) Tội lỗi của dân chúng được đặt trên con dê, ở đây tượng trưng cho Sa-tan, vì nó không được hiến tế. Sau đó con dê được đưa đến một vùng đất vắng vẻ, xa trại quân Y-sơ-ra-ên và không bao giờ quay trở lại đó nữa.
- c) Tội lỗi của dân chúng được đặt trên con dê, và nó được thả ra giữa hội chúng.

10. Con dê tế thần bị dẫn vào sa mạc tượng trưng cho điều gì? Đánh dấu phương án đúng.

Khải Huyền 20:1,2

“Sau đó tôi thấy một thiên thần từ trời xuống; Trong tay anh ta có chìa khóa vực thẳm và một sợi dây chuyền lớn. Ngài bắt con rồng, con rắn cổ xưa, tức là ma quỷ, Sa-tan, và trói nó trong một ngàn năm; Ngài ném hán xuống vực sâu, đóng cửa lại và phong ấn hán, để hán không còn lừa dối các dân tộc cho đến khi mãn hạn ngàn năm. Sau đó, hán phải được thả ra trong một thời gian ngắn” Khải huyền 20:1,2

- a) Nó không đại diện cho điều gì cả.
- b) Nó chỉ tượng trưng cho hành động đuổi con dê đi.
- c) Nó tượng trưng rằng, giống như con dê tế thần đã nhận tội và bị đưa vào sa mạc, khi Đấng Christ cầu thay xong trên trời, Sa-tan sẽ bị giam cầm ở vùng đất hoang mạc này, cách xa hội thánh các thánh. Cô ấy sẽ ở trên thiên đường. Và, với tư cách là kẻ gây ra sự ác, Satan sẽ gánh lấy mọi tội lỗi mà nó đã xúi giục dân Chúa phạm, để thiêu đốt thay cho họ. Xem Ma-la-chi 4:1-3 và Ê-xê-chi-ên 28:12-19.

11. Nơi thánh trên đất này là gì và hàng loạt nghi lễ ở đó là gì? Đánh dấu phương án đúng.

Hê-bơ-rơ 9:9, 11

“Đây là một dụ ngôn dành cho thời đại hiện nay; và theo đó, cả lễ vật và của lễ đều được dâng lên, mặc dù xét về mặt lương tâm, những điều này không có tác dụng hoàn thiện người thờ phượng” Hê-bơ-rơ 9:9.

“Nhưng khi Đấng Christ đến làm Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm để thực hiện những điều tốt lành đã được thực hiện, qua đền tạm lớn hơn và hoàn hảo hơn, không phải do tay người làm ra, tức là không thuộc về loài thọ tạo này” Hb.9:11

- a) Đền thánh dưới đất là một “dụ ngôn”, một minh họa về đền thánh đích thực trên trời. Mọi thứ ở đó đều tượng trưng cho những gì sẽ xảy ra trên thiên đàng trong tương lai.
- b) Đền thánh là một minh họa cho các tà giáo thời bấy giờ.
- c) Thánh địa là một ví dụ không hiệu quả.

12-.Nơi thánh trên đất mất giá trị khi nào? Đánh dấu phương án đúng. Ma-thi-ơ 27:50,51

“Và Chúa Giêsu lại kêu lớn tiếng rồi trút linh hồn. Kia, bức màn trong thánh điện đã bị xé làm đôi từ trên xuống dưới; Đất rung chuyển, đá vỡ” Mt. 27:50,51

- a) Thánh Địa vẫn chưa mất hiệu lực.
- b) Khi Chúa Giêsu, Con Chiên thật, bị hy sinh vì tội lỗi chúng ta, bức màn trong cung thánh đã bị xé ra, cho thấy rằng đền thánh dưới đất không còn hiệu lực nữa và khi đó Chúa Kitô sẽ từ trời đi vào Đền thánh thật. (Xem thêm: Hê-bơ-rơ 9:23-24)
- c) Thánh địa trên Trái đất không bao giờ có hiệu lực, nó chỉ là một giáo phái Do Thái đơn giản.

13. Bằng sự so sánh nào cho thấy nơi thánh trên trời sẽ được thanh tẩy? Đánh dấu phương án đúng. Hê-bơ-rơ 9:23

“Vậy, điều cần thiết là hình dáng của những vật ở trên trời phải được thanh tẩy bằng những của lễ như vậy, nhưng chính những vật ở trên trời phải được tẩy sạch bằng những của lễ cao trọng hơn chúng” Hê-bơ-rơ 9:23

- a) Giống như Đền thánh trên Trái đất cần được tẩy sạch tội lỗi của con cái Israel, Đền thánh trên trời cũng cần được tẩy sạch khỏi hồ sơ tội lỗi của chúng ta.
- b) Thánh địa trên trời không cần phải thanh tẩy, nó đã trong sạch rồi, vì tội lỗi không vào trời.
- c) Không có Thánh địa.

14. Sắc lệnh nào sẽ được ban hành khi Đấng Christ hoàn tất công việc trung gian của Ngài trong nơi thánh trên trời?

Đánh dấu phương án đúng. Khải huyền 22:11

“Kẻ bất chính cứ làm điều bất chính, kẻ ô uế cứ tiếp tục ô uế; người công chính cứ làm điều công bình, còn người thánh cứ làm mình nên thánh” Khải huyền 22:11

- a) Chúa Kitô sẽ nói rằng Người sẽ đến và tìm kiếm chúng ta lần nữa.
- b) Đấng Christ sẽ ra lệnh tử hình kẻ ác.
- c) Khi công việc trung gian của Chúa Kitô kết thúc ở trên trời, thì trường hợp của tất cả cư dân trên Trái đất này sẽ được quyết định mãi mãi, mọi người sẽ đưa ra quyết định của mình, hoặc vì công lý, để nhận phần thưởng sự sống đời đời, hoặc vì sự bất công, để cái chết vĩnh viễn.

15. Sau khi Đấng Christ hoàn thành công việc của Ngài tại Nơi Thánh trên Trời, Ngài sẽ làm gì? Đánh dấu phương án đúng.

Khải huyền 22:12 và Công vụ 3:19,20

“Này, ta đến mau chóng, mang theo phần thưởng của ta, để trả cho mỗi người tùy theo việc làm của họ” Khải huyền 22:12

“Vậy, hãy sám hối và hoán cải, để tội lỗi của anh em được xóa sạch, để thời kỳ tươi mới có thể đến từ sự hiện diện của Chúa, và để Ngài sai Đấng Kitô đã được chỉ định cho anh em, là Chúa Giêsu.” .3 :19,20

- a) Đấng Christ sẽ đến tìm kiếm chúng ta và sẽ ban thưởng cho mỗi người tùy theo việc làm của họ.
- b) Đấng Christ sẽ hủy diệt trái đất.
- c) Đấng Christ sẽ không làm gì cả.

16. Khi nào là lúc thanh tẩy nơi thánh? Đánh dấu phương án đúng. Đa-ni-ên 8:14

“Anh ấy nói với tôi: Cho đến hai nghìn ba trăm buổi tối và buổi sáng; và nơi thánh sẽ được thanh tẩy” Đa-ni-ên 8:14

- a) Lời tiên tri dành cho Đa-ni-ên chỉ ra thời điểm công việc thanh tẩy thế giới thánh đường thiên đường.
- b) Thời điểm của lời tiên tri thiên niên kỷ.
- c) Không có thời gian cho việc thanh lọc Thánh địa.

17. Nơi thánh này có phải là nơi tôn nghiêm dưới đất không? Đánh dấu phương án đúng. Đa-ni-ên 8:17

"VẬY là anh ấy đã đến gần chỗ tôi; Khi anh ấy đến, tôi sợ hãi và ngã úp mặt xuống đất; nhưng Ngài phán với tôi: Hỡi con người, hãy hiểu, vì Khải tượng này ám chỉ thời kỳ cuối cùng" Đn.8:17

a) Không, Thánh địa, hay đền thờ Giêrusalem, đã bị phá hủy vào năm 70 sau Công nguyên. Vì vậy, nó không phải là thánh địa dưới đất mà là thánh địa trên trời. b)

Vâng, khi người Do Thái xây dựng lại nó.

c) Tôi không biết.

Bắt mắt:

Tôi muốn chuẩn bị bản thân để ngày trường hợp của tôi được xem xét, tôi sẽ được Chúa Giêsu tuyên bố trong sạch.

() Đúng

() KHÔNG

Nghiên cứu 7

Sự thanh lọc của Thánh địa Thiên thể và Lời tiên tri về buổi tối và buổi sáng 23:00

1. Khi nào Thánh Địa nên được thanh tẩy? Đa-ni-ên 8:14

“Anh ấy nói với tôi: Cho đến hai nghìn ba trăm buổi tối và buổi sáng; và nơi thánh sẽ được thanh tẩy” Dan. 8:14
a)

Lên đến hai nghìn ba trăm buổi tối và buổi sáng. b)

Đến một nghìn hai trăm ngày. c)

Tối đa 365 ngày.

Lưu ý: Đức Chúa Trời đã ấn định trước, trong lịch tiên tri của Ngài, ngày mà đền thánh trên trời sẽ bắt đầu được thanh tẩy.

2. Thiên sứ hỏi thị kiến xảy ra vào thời điểm nào? Đa-ni-ên 8:19,26

“Người phán rằng: Này, ta sẽ cho các người biết điều gì sẽ xảy ra trong thời kỳ thịnh nộ cuối cùng, bởi vì Khải tượng này ám chỉ thời điểm đã định của ngày cuối cùng”

Dn.8:19 “Khải tượng về buổi tối và buổi sáng, điều đã nói là đúng; Tuy nhiên, bạn hãy giữ gìn Khải tượng, vì nó ám chỉ những ngày còn rất xa” Dn8:26. a) Khải

tượng này ám chỉ đến thời Đa-ni-ên. b) Khải tượng

này ám chỉ đến thời vua Đa-ri-út. c) Khải tượng này ám

chỉ thời kỳ cuối cùng.

3. “Buổi tối và buổi sáng” tượng trưng cho điều gì trong Kinh Thánh? Sáng thế ký 1:5

“Chúa gọi ánh sáng là Ngày, bóng tối là Đêm. Ngày đầu tiên có buổi tối và buổi sáng” St. 1:5 a) Buổi chiều và buổi sáng bằng một giờ. b) “Buổi chiều và buổi

sáng” được tính bằng một ngày. Hai nghìn ba trăm buổi chiều và buổi sáng tương đương với hai nghìn ba trăm ngày. c)

Một buổi chiều và một buổi sáng bằng một tháng.

4. Một ngày tượng trưng cho điều gì trong biểu tượng tiên tri? Con số 14:34

“Theo số ngày người do thám xứ, bốn mươi ngày, mỗi ngày tượng trưng cho một năm, người sẽ mang tội lỗi của mình trong bốn mươi năm, và người sẽ trải qua sự không hài lòng của Ta” Dân Số Ký 14:34 a) Mỗi ngày đại diện cho một năm. b) Mỗi ngày đại diện

cho cùng một ngày. c) Mỗi ngày tượng

trưng cho 1000 năm.

Lưu ý: Nếu mỗi ngày đại diện cho một năm, hãy xem lời tiên tri trông như thế nào bên dưới:

2300 chiều và sáng = 2300 ngày 1 ngày =

1 năm 2300 ngày

= 2300 năm

Do đó, lời tiên tri chỉ ra thời điểm tiên tri là 2.300 năm. (Xem thêm: Ê-xê-chi-ên 4:6-7)

5. Đa-ni-ên cảm thấy thế nào khi thấy dân Chúa bị bắt bớ và thành và nơi thánh bị hoang tàn? Đa-ni-ên 8:27

“Tôi, Daniel, trở nên yếu ớt và ốm mấy ngày; Thế là tôi đứng dậy và làm công việc của vua. Tôi rất ngạc nhiên về Khải tượng đó, nhưng không ai hiểu được” Đn.8:27

- a) Daniel đã làm rất tốt.
- b) Đa-ni-ên bị bệnh và không thể hiểu được Khải tượng.
- c) Daniel đang có tâm trạng tồi tệ.

6. Thiên sứ của Đức Chúa Trời đã nói gì với Đa-ni-ên khi ông cầu nguyện xong? Đa-ni-ên 9:22

“Anh ấy muốn hướng dẫn tôi, anh ấy đã nói chuyện với tôi và nói: Daniel, bây giờ tôi ra ngoài để cho bạn hiểu ý nghĩa” Dn.9:22

- a) Thiên thần nói rằng ông sẽ làm cho Daniel hiểu ý nghĩa của Khải tượng về 23:00 buổi chiều và buổi sáng.
- b) Thiên thần bảo Đa-ni-ên ngừng cầu nguyện vì thị kiến không thể hiểu được.
- c) Thiên thần không nói gì.

7. Hiện nay có thêm chỉ dẫn nào liên quan đến sự hiện thấy trong Đa-ni-ên chương 8? Đa-ni-ên 8:26

“Khải tượng về buổi chiều và buổi sáng như người ta đã nói là đúng; Tuy nhiên, bạn hãy giữ lấy Khải tượng, vì nó ám chỉ những ngày còn rất xa” Đn.8:26

- a) Thiên sứ bảo Đa-ni-ên rằng Khải tượng là giả.
- b) Thiên sứ bảo Đa-ni-ên rằng Khải tượng là có thật và nó ám chỉ những ngày rất xa.
- c) Thiên sứ bảo Đa-ni-ên rằng Khải tượng là có thật và điều đó sắp xảy ra.

8. Phần nào trong 2300 ngày (năm) được ấn định cho dân tộc Do Thái? Đa-ni-ên 9:24

“Bảy mươi tuần lễ đã được ấn định cho dân người và thành thánh của người, để chấm dứt sự vi phạm, tiêu trừ tội lỗi, làm đền tội, để mang lại sự công bình đời đời, để ứng nghiệm Khải tượng và lời tiên tri, và để xức dầu cho Nơi Chí Thánh” Dn.9:24

- a) Bảy mươi tuần lễ.
- b) Năm mươi tuần.
- c) Hai mươi tuần.

Trong thời kỳ vĩ đại kéo dài 2300 năm này, Đức Chúa Trời đã dành một phần đặc biệt cho dân tộc Đa-ni-ên (người Do Thái). Bảy mươi tuần. Mỗi tuần có 7 ngày. Chúng ta hãy xem tổng dưới đây:

70 tuần = 490 ngày

Như chúng ta đã thấy, mỗi ngày tượng trưng cho một năm:

490 ngày = 490 năm

Trong 2300 ngày tiên tri về nơi thánh sẽ được thanh tẩy, Đức Chúa Trời đã dành ra 490 năm, một cách đặc biệt, để phúc âm được mang đến cho người Do Thái.

9. 2300 năm bắt đầu khi nào? Đa-ni-ên 9:25

“Hãy biết và hiểu: từ việc ra lệnh trùng tu và xây dựng Giêrusalem, đến Đấng được xúc dầu, đến Hoàng tử, bảy tuần và sáu mươi hai tuần; các quảng trường và vòng tròn sẽ được xây dựng lại nhưng trong thời kỳ khó khăn” Đn.9:25

- a) Kể từ khi vua Xerxes rời bỏ ngai vàng.
- b) Kể từ khi chiếc tàu rời đi đến Giê-ru-sa-lem.
- c) Kể từ khi sắc lệnh hay mệnh lệnh được ban hành để dân chúng khôi phục Giê-ru-sa-lem.

Lưu ý: Ngày được ấn định để bắt đầu đếm sẽ là mệnh lệnh cho người dân Israel trở về đất đai của họ và khôi phục chính quyền của họ, dựa trên Luật pháp của Đức Chúa Trời. Sau khi lệnh này được ban hành, bảy tuần cộng thêm sáu mươi hai tuần có thể được tính, và vào ngày chính xác mà Đấng Mê-si (Đấng được xúc dầu) sẽ đến. Hãy cùng xem con số dưới đây:

$7+62 = 69$ tuần
 69 tuần = 483 ngày
 483 ngày = 483 năm

Sau khi có lệnh cho dân Do Thái trở về quê hương, 483 năm trôi qua cho đến khi Đấng Mê-si đến.

10. Lệnh này có hiệu lực khi nào? Ê-xơ-ra 7:8,13,14

“Ezra đến Giê-ru-sa-lem vào tháng năm, năm thứ bảy đời vua này” Ed.7:8

“Ta đã ra lệnh rằng trong vương quốc của ta, bất cứ ai trong dân tộc Israel, các thầy tế lễ và người Lê-vi của họ muốn đi cùng các người đến Giê-ru-sa-lem thì phải đi. Bởi vì vua và bảy cố vấn của ông truyền lệnh cho các người điều tra về Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, chiếu theo luật pháp của Đức Chúa Trời các người, do tay các người nắm giữ” Ed.7:13,14

- a) Vào tháng năm, năm thứ bảy đời vua này.
- b) Vào tháng bảy, năm thứ tám đời vua này.
- c) Vào tháng chín, năm thứ năm đời vua này.

Lưu ý: Theo lịch sử, lệnh của Vua Artaxerxes cho người dân Israel trở về vùng đất của họ được ban hành vào năm 457 trước Công nguyên. Ở đây chúng ta có ngày bắt đầu tính là 2300 năm.

Hãy xem khi nào 2300 năm kết thúc:

Lấy năm 457BC làm ngày bắt đầu đếm, chúng ta thấy như sau:

$$2300-457=1843$$

Vì trong lịch sử không có năm “0” , tức là năm 1 trước Công nguyên. đi thẳng đến năm 1AD, chúng ta phải cộng thêm một năm nữa vào số đếm để có ngày chính xác:

Đếm: 3BC, 2BC, 1BC, 1AD, 2AD, v.v. (không có năm “0”)

$$1843+1 = 1844\text{AD}.$$

Năm 1844, quá trình thanh lọc Thánh địa trên trời bắt đầu, sự phán xét và khôi phục sự thật trên Trái đất.

11. Hãy lấy bằng chứng thực sự của lời tiên tri:

- a) Sau 7 tuần và 62 tuần ($69 \times 7 = 483$ năm) Đấng Mê-si sẽ đến:
 $483-456 = 27$ sau CN

Từ "Messiah" có nghĩa là được xức dầu. Năm mà Chúa Giêsu được xức dầu, hay được rửa tội bằng Thánh Thần, chính xác là năm 27 sau Công nguyên. (Ma-thi-ơ 3:16; Công vụ 10:38)

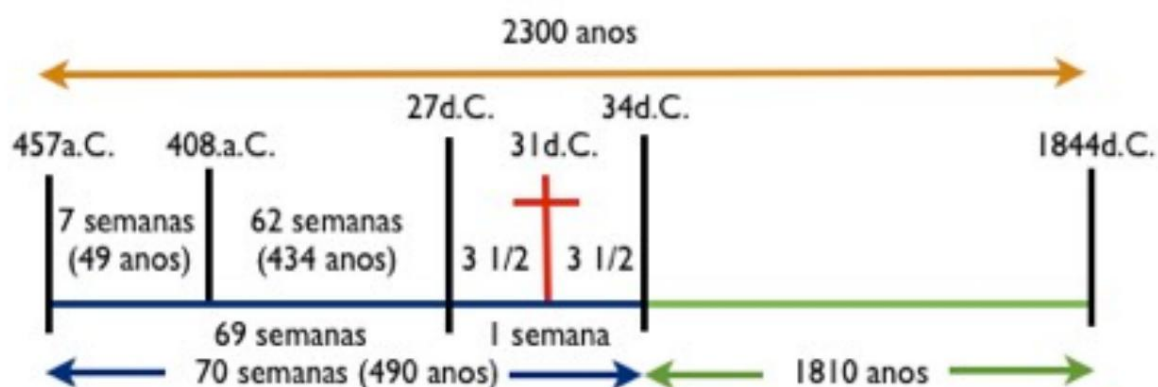
- b) Vào giữa tuần cuối cùng của 70 tuần lễ, Đấng Mê-si sẽ bị giết (xem Đa-ni-ên 9:26-27): Đúng 3 năm rưỡi sau khi chịu phép báp-têm, Chúa Giê-su bị giết (giữa tháng 3 và tháng 4 năm 31) QUẢNG CÁO). Lời tiên tri đã được xác nhận (xem Đa-ni-ên 9:24).

- c) Vào cuối 70 tuần lễ, Ê-tiên bị giết, và sứ đồ Phao-lô hoán cải. Từ đó trở đi, Phúc Âm được đem đến cho dân ngoại (xem Công vụ 7:58-59; 8:1-5; 9:15).

12. Thiên sứ nói điều gì sẽ xảy ra với dân Y-sơ-ra-ên cho đến thời kỳ cuối cùng? Đa-ni-ên 9:26

"Sau sáu mươi hai tuần, Đấng Được Xức Dầu sẽ bị giết và không còn nữa; và dân của một hoàng tử sắp đến sẽ phá hủy thành phố và nơi thánh, và cuối cùng họ sẽ bị lụt lội, và sẽ có chiến tranh cho đến cuối cùng; sự hoang tàn đã được quyết định" Đa-ni-ên 9:26

- a) Đức Chúa Trời đã viết rằng sau khi giết Đấng Mê-si, sẽ không bao giờ có hòa bình ở Y-sơ-ra-ên nữa.
Chúng ta thấy, cho đến ngày nay, đất nước này liên tục có chiến tranh, cho thấy lời tiên tri đang được ứng nghiệm.
- b) Thiên thần không nói gì.
- c) Tôi không biết, tôi không hiểu lời tiên tri.



Ghi chú: Năm 1844, Chúa Giêsu vào Cung Thánh Thiên Đàng để bắt đầu công việc chuyển cầu cuối cùng cho dân Người.

Kháng cáo: Phiên tòa đang diễn ra. Bạn có muốn dâng mình cho Chúa ngay hôm nay để được Chúa chấp nhận khi cuộc đời bạn được đánh giá trên thiên đàng không?

() Có không

Nghiên cứu 8

Đền thờ Chúa trên thiên đường

1. John đã nhìn thấy gì trên thiên đường? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 11:19; 15:8

“Bấy giờ đền thánh của Đức Chúa Trời ở trên trời mở ra, hòm giao ước hiện ra trong nơi thánh Ngài, rồi có chớp nhoáng, tiếng nói, sấm sét, động đất và mưa đá lớn” Khải huyền 11:19

“Nơi thánh đầy khói từ vinh quang và quyền năng của Đức Chúa Trời, không ai có thể vào nơi thánh cho đến khi bảy tai họa của bảy thiên sứ được ứng nghiệm” Khải huyền 15:8

- a) John nhìn thấy thiên thần.
- b) John nhìn thấy một nơi tôn nghiêm.
- c) John nhìn thấy thiên đường.

2. Công việc mà các Linh mục thực hiện tại Đền thánh trần thế là một ví dụ về điều gì? Đánh dấu phương án đúng. Hê-bơ-rơ 8:5

“Đáng phục vụ dưới hình dạng và bóng của những vật trên trời, giống như Mô-i-se đã được Đức Chúa Trời truyền dạy khi ông chuẩn bị xây đền tạm; vì Ngài phán: Hãy chú ý làm mọi việc theo kiểu mẫu đã chỉ cho người trên núi” Hê-bơ-rơ 8:5

- a) Việc phục vụ, được thực hiện bởi các linh mục trong cung thánh trên Trái đất, là một “hình tượng” (ví dụ) của mục vụ của Chúa Kitô trong Đền thánh đích thực trên thiên đàng.
- b) Việc phục vụ được thực hiện bởi các linh mục trong thánh đường trên Trái đất là sự bắt chước các giáo phái người ngoại giáo của các dân tộc khác.
- c) Việc phục vụ được thực hiện bởi các linh mục trong thánh đường trên Trái đất chẳng mang tính chất gì cả.

3. Ai là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm, thừa tác viên của đền tạm thật này? Đánh dấu phương án đúng.

Hê-bơ-rơ 8:1,2; 4:14

“Bây giờ, điều cốt lõi của những điều chúng tôi đã nói là chúng tôi có một Thầy Tế Lễ Thượng phẩm như vậy, người ngồi bên hữu ngai của Đấng Uy nghiêm trên các tầng trời, với tư cách là Người phục vụ nơi thánh và đền tạm thật mà Chúa đã dựng lên, chứ không phải loài người” Hê-bơ-rơ 8:1,2

“Vậy, có Chúa Giê-su, Con Đức Chúa Trời, là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm vĩ đại đã vượt qua các tầng trời, chúng ta hãy giữ vững lời xưng nhận của mình” Hê-bơ-rơ 4:14

- a) A-rôn là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của đền tạm thật.
- b) Chúa Giêsu là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của đền tạm đích thực.
- c) Mô-i-se là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của đền tạm thật.

4. Ai là nạn nhân, hay con chiên, trong nơi thánh trên Thiên Đàng? Đánh dấu phương án đúng Hê-bơ-rơ 7:27, Giăng 1:29

“Ai chẳng cần như các thượng tế, hằng ngày phải dâng lễ vật, trước vì tội mình, sau vì tội dân; vì Ngài đã làm điều đó một lần đủ cả, khi dâng chính mình Ngài” Hê-bơ-rơ 7:27

“Ngày hôm sau, ông Gioan thấy Chúa Giêsu đến với mình thì nói: Đây Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian!” Joe. 1:29

- a) Chúa Giêsu đã hiến dâng chính mình Ngài làm của lễ chuộc tội cho chúng ta. Ngài đã chết vì chúng ta một lần để ban cho chúng ta sự tha thứ.
- b) Các linh mục trên Trái đất là nạn nhân của lễ hiến tế.
- c) Mỗi ngày trên thiên đàng đều có một con chiên bị giết làm của lễ.

5. Có mối liên hệ nào giữa Đền thánh trên Trái đất, trong di chúc cũ và các dịch vụ của nó với đền thánh trên Thiên đường không? Đánh dấu phương án đúng. Xuất Ê-díp-tô Ký 25:8,9,40

“Và họ sẽ biến Ta thành nơi thánh để Ta ngự giữa họ. Theo tất cả những gì tôi chỉ cho bạn về mô hình đền tạm và mô hình tất cả đồ đạc trong đó, bạn sẽ làm theo cách tương tự” Ex. 25:8,9

“Hãy chú ý làm mọi việc theo kiểu mẫu đã chỉ cho bạn trên núi” Ex.25:40

- a) Không có mối quan hệ nào.
- b) Cũng giống như các tà giáo ngoại giáo, đền thánh trên đất được xây dựng để xoa dịu cơn thịnh nộ của Chúa.
- c) Cung thánh dưới đất được làm theo mô hình trên trời, theo đền tạm thật sự, không phải do bàn tay con người tạo ra.

6. Tất cả của lễ trong Cựu Ước tượng trưng cho ai? Đánh dấu phương án đúng.

Giăng 1:29

“Ngày hôm sau, ông Gioan thấy Chúa Giêsu đến với mình thì nói: Đây Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian!”

Joe. 1:29

- a) Họ đại diện cho Đức Trinh Nữ Maria.
- b) Họ đại diện cho Chúa Giêsu.
- c) Họ đại diện cho Đức Chúa Trời.

7. Chúa Giêsu đã đi vào đâu sau cái chết và sự phục sinh của Ngài? Chọn phương án đúng, theo văn bản Kinh Thánh. Hê-bơ-rơ 8:1,2

“Bây giờ, điều cốt lõi của những điều chúng tôi đã nói là chúng tôi có một Thầy Tế lễ Thượng phẩm như vậy, người ngồi bên hữu ngai của Đấng Uy nghiêm trên các tầng trời, với tư cách là Người phục vụ nơi thánh và đền tạm thật mà Chúa đã dựng lên, không phải con người” Heb. 8:1,2

- a) Chúa Giêsu vào mộ ông Giuse người Arimathea.
- b) Chúa Giêsu không vào đâu cả.
- c) Chúa Giêsu vào đền thánh trên trời.

8. Chúa Giê-su đang phục vụ trong phòng nào khi Giăng nhìn thấy những Khải tượng trong Khải Huyền?

Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 1:12,13

“Tôi quay lại để xem ai đang nói với tôi. Khi tôi quay lại, tôi thấy bảy chân đèn bằng vàng, và ở giữa các chân đèn có một người giống như Con Người, mặc lễ phục và thắt đai vàng trước ngực.” Ap . 1:12,13

- a) Trong Thánh điện.
- b) Ở tiền sảnh hoặc sân trong.
- c) Trong Nơi Chí Thánh.

Lưu ý: Khi Giăng được đưa lên trời, ông thấy Chúa Giê-su đang đứng giữa các chân đèn vàng. Như chúng ta đã thấy ở chương trước, chiếc đèn là một đồ đạc trong ngăn “Thánh” của Điện; do đó, khi Giăng nhìn thấy Khải tượng (vào thế kỷ thứ nhất), Chúa Giê-su đang phục vụ những người tội lỗi trong ngăn “Thánh” của Đền thánh trên trời.

9. Tại sao Chúa Giêsu vào Thiên Đàng? Đánh dấu phương án đúng. Hê-bơ-rơ 9:24; 7:25

“Vì Đấng Christ chẳng vào nơi thánh do tay người ta dựng nên, như một hình bóng thật, nhưng vào chính trên trời, để hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời vì chúng ta” Hê-bơ-rơ 9:24

“Vì vậy, Ngài cũng có thể cứu tối đa những người nhờ Ngài mà đến với Đức Chúa Trời, vì Ngài luôn sống để cầu thay cho họ” Hê-bơ-rơ 7:25

- a) Chúa Giêsu vào Đền Thánh để chuyển cầu cho chúng ta trước mặt Thiên Chúa là Chúa Cha.
- b) Chúa Giêsu vào Thiên Đường để nghỉ ngơi một chút.
- c) Chúa Giêsu không ở trên Thiên Đàng; đang ở trên thiên đường.

10. Chúa Giêsu làm hai điều gì khi chúng ta xưng tội? Đánh dấu phương án đúng. I Giăng 1:9

“Còn nếu chúng ta xưng tội mình thì Ngài là thành tín công bình sẽ tha tội cho chúng ta và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác” I Giăng. 1:9

- a) Chúa Giêsu phán xét chúng ta và phân tích tội lỗi của chúng ta để xem Ngài có thể tha thứ hay không.
- b) Chúa Giêsu tha thứ tội lỗi cho chúng ta và thanh tẩy chúng ta khỏi mọi tội lỗi.
- c) Chúa Giêsu viết tội lỗi của chúng ta vào sổ sách của chúng ta và trình chúng lên Thiên Chúa Cha.

11. Chúa Giêsu còn làm gì nữa nơi chúng ta? Đánh dấu V cho câu trả lời đúng và F cho câu trả lời sai. Rô-ma 6:22

“Nhưng bây giờ, đã được giải thoát khỏi tội lỗi và trở nên tôi tớ Đức Chúa Trời, thì anh em nhận được kết quả là sự nên thánh và cuối cùng là sự sống đời đời” Rô-ma 6:22

- a) () Khi chúng ta tiếp nhận Đấng Christ làm Cứu Chúa và Đấng Cầu Thay của mình, Ngài bắt đầu sống trong chúng ta và dẫn chúng ta đến trải nghiệm được thánh hóa.
- b) () Chúa Giêsu giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi.
- c) () Chúa Giêsu ban cho chúng ta sự sống đời đời.
- d) () Chúa Giêsu không làm gì cho chúng ta cả, suy cho cùng thì chính chúng ta là người đã phạm tội chứ không phải Ngài.

12. Chúng ta nhận được lời mời nào? Đánh dấu phương án đúng. Hê-bơ-rơ 4:16

“Vậy chúng ta hãy vững lòng đến gần ngai ân điển, để được thương xót và tìm được ân điển giúp đỡ kịp thời” Hê-bơ-rơ 4:16

- a) Chúng ta được mời dự một bữa tiệc trên thiên đường.
- b) Chúng tôi không được mời đến bất cứ điều gì.
- c) Chúa Giêsu mời gọi chúng ta, nhờ công nghiệp của Người, hãy tin tưởng đến gần ngai tòa của Thiên Chúa, vì biết rằng qua Con của Người, Người chấp nhận chúng ta.

Bắt mắt:

Tôi muốn chấp nhận Đấng Christ là vị cứu tinh của cá nhân tôi và là người cầu thay của tôi trên thiên đàng.

() Có không

Nghiên cứu 9

Thông điệp thiên thần đầu tiên

1. Lời cảnh báo cuối cùng trong cuộc tranh cãi lớn trên đất đề cập đến chủ đề nào? Khải Huyền 14:7-9

“Hãy lớn tiếng nói rằng: Hãy kính sợ Đức Chúa Trời và tôn vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã đến; và thờ phượng Đấng đã dựng nên trời, đất, biển và các suối nước. Một thiên thần khác theo sau, vị thiên thần thứ hai, nói: Babylon vĩ đại đã sụp đổ, đã sụp đổ, khiến cho tất cả các quốc gia phải uống rượu gian dâm cuồng nộ của nó. Một vị thiên sứ khác, vị thứ ba, đi theo họ và nói lớn tiếng rằng: Nếu ai thờ lạy con thú và hình tượng nó, và nhận dấu hiệu của nó trên trán hoặc trên tay nó.”

Khải Huyền 14:7-9

- a) Kính sợ Chúa.
- b) Thờ cúng.
- c) Sự sụp đổ của Babylon.
- d) Con thú, hình ảnh và dấu hiệu của nó.
- e) Tất cả đều đúng.

2. Thông điệp của thiên thần đầu tiên là gì? Khải Huyền 14:6,7

“Tôi lại thấy một thiên sứ khác bay giữa trời, có Tin lành đời đời để rao giảng cho dân cư trên đất, cho mọi nước, mọi chi phái, mọi ngôn ngữ và mọi dân tộc, đồng thời kêu lớn tiếng rằng: Hãy kính sợ Đức Chúa Trời, và hãy tôn vinh Ngài vì giờ phán xét của Ngài đã đến; và thờ phượng Đấng đã dựng nên trời, đất, biển và các nguồn nước” Khải huyền 14:6,7.

- a) Sứ điệp của thiên thần thứ nhất kêu gọi dân chúng kính sợ, tôn vinh và thờ phượng Thiên Chúa thật, vì giờ phán xét đã đến.
- b) Thông điệp từ thiên thần đầu tiên nói về sự cần thiết phải chăm sóc sức khỏe của bạn.
- c) Thông điệp của thiên thần đầu tiên nói về thiên thần đầu tiên lên thiên đàng.

3. Biểu tượng “thiên thần” tượng trưng cho điều gì trong lời tiên tri trong Kinh Thánh? Ga-la-ti 4:14

“Và vì sự yếu đuối về xác thịt của tôi là một sự cảm dỗ đối với bạn, nhưng bạn không tỏ ra khinh thường hay ghê tởm tôi; nhưng anh đã tiếp nhận tôi như thiên thần của Thiên Chúa, như chính Chúa Giêsu Kitô”.

Ga-la-ti 4:14

- a) Thiên thần đại diện cho một thiên thể.
- b) Sứ đồ Phao-lô nói rằng ông đã được các tín đồ ở Ga-la-ti tiếp nhận như một “thiên sứ của Đức Chúa Trời”.

Từ “thiên thần” trong nguyên ngữ (tiếng Hy Lạp) là “ánggelos”, có nghĩa là “sứ giả”. Dân của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt sẽ là những sứ giả rao truyền thông điệp này bằng “tiếng nói lớn” cho thế giới.
- c) Thiên thần không đại diện cho điều gì cả.

4. Phạm vi của sứ điệp Phúc Âm Đời Đời là gì? Ma-thi-ơ 24:14

“Phúc âm này của vương quốc sẽ được rao giảng khắp thế giới để làm chứng cho muôn dân.

Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến” Mt 24:14

- a) Nó sẽ được rao giảng khắp thành phố.
- b) Nó sẽ được rao giảng khắp cả nước.
- c) Nó sẽ được rao giảng khắp thế giới.

5. Phúc Âm Đời Đời là gì? Rô-ma 1:16

"Và, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì đó là quyền năng của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Do Thái, sau là người Hy Lạp" (Rô. 1:16)

- a) Tin Mừng đích thực - Tin Mừng Đời Đời - là quyền năng của Thiên Chúa để cứu rỗi chúng ta.
- b) Tin Mừng Đời Đời là một cái tên đơn giản.
- c) Tin Mừng Đời Đời là sức mạnh của con người để cứu rỗi chúng ta.

6. Hiểu thành ngữ "tiếng nói lớn" như thế nào? Lu-ca 1:41,42

"Nghe lời chào này của Đức Maria, hài nhi run rẩy trong bụng; sau đó, Elizabeth được đầy dẫy Đức Thánh Linh. Và bà kêu lên một tiếng lớn: Bà có phúc hơn mọi người nữ, và con lòng bà được phúc thay!" Lc. 1:41,42

- a) Đây là lúc chúng ta hét to trong nhà thờ.
- b) Để có thể nói được "tiếng lớn", bà Elizabeth phải được đổ đầy Thánh Thần. Để thông điệp của ba thiên thần được công bố đầy quyền năng, chúng ta cũng cần phải được tràn đầy Thánh Thần này.
- c) Nó đang nói to với người khác.

7. Theo Kinh Thánh, "kính sợ Đức Chúa Trời" là gì? Truyền Đạo 12:13,14

"Trong tất cả những điều đã được nghe, tóm lại là: Hãy kính sợ Chúa và tuân giữ các điều răn của Ngài; vì đây là nghĩa vụ của mỗi người. Vì Đức Chúa Trời sẽ xét xử mọi việc, kể cả những việc kín giấu, dù tốt hay xấu" Ecc1. 12:13,14

- a) Kính sợ Thiên Chúa là kính sợ Thiên Chúa.
- b) Kính sợ Thiên Chúa là ngưỡng mộ, kính trọng Ngài và tuân giữ các điều răn của Ngài.
- c) Kính sợ Thiên Chúa là không tôn trọng Ngài.

Đọc thêm: Làm thế nào chúng ta có thể tôn vinh Chúa?

- a) Với đồ ăn thức uống: I Cô-rinh-tô 10:31
- b) Qua thân xác (sự sống): I Cô-rinh-tô 6:19-20
- c) Khi chúng ta nhận ra sự hy sinh của Chúa Kitô: Lc 23:46-47
- d) Khi chúng ta sinh hoa trái tốt: Giăng 15:8
- e) Khi chúng ta thực hiện ý muốn Chúa cho cuộc đời mình: Giăng 17:4
- f) Khi chúng ta ăn năn tội lỗi của mình: Khải Huyền 16:9
- g) Khi chúng ta ngẫm tin vào Thiên Chúa: Rô-ma 4:18-20

Bắt mắt:

Tôi muốn, trong suốt cuộc đời mình, tôn vinh Chúa trong mọi việc tôi làm.

() Có không

Nghiên cứu 10

Thông Điệp Thiên Thần Đầu Tiên - Sự Phán Xét Điều Tra

1. Đức Chúa Trời sẽ làm gì trong ngày phán xét, và cảnh tượng này sẽ như thế nào? Đánh dấu phương án đúng. Truyền Đạo 12:14

“Vì Đức Chúa Trời sẽ xét xử mọi việc, kể cả những việc kín giấu, dù tốt hay xấu” Ecc1. 12:14

- a) Đức Chúa Trời sẽ tha thứ cho tội nhân.
- b) Đức Chúa Trời sẽ xét xử mọi việc.
- c) Đức Chúa Trời sẽ kết án mọi người.

2. Cảnh Phán xét như thế nào? Đánh dấu phương án đúng. Đa-ni-ên 7:9,10

“Tôi tiếp tục nhìn cho đến khi các ngai được dựng lên và Đấng Thượng Cổ ngồi xuống; Áo Ngài trắng như tuyết, tóc trên đầu Ngài như len nguyên chất; Ngai của Ngài là ngọn lửa, và các bánh xe của Ngài là lửa cháy. Một dòng sông lửa chảy ra từ trước mặt Ngài; hàng ngàn hàng ngàn phục vụ Ngài, và hàng vạn hàng vạn đứng trước mặt Ngài; Phiên tòa đã diễn ra và sổ sách được mở ra.”

- a) Sẽ có tòa án và sổ nhớ (sổ ghi chép của mỗi người) sẽ được mở ra và kiểm tra theo luật Chúa.
- b) Người dân sẽ được trắng án tại tòa án.
- c) Chỉ một số người sẽ bị xét xử - những người tội phạm nhất - số còn lại sẽ được trắng án vì tội công việc tốt của bạn.

3. Thảm phán là ai? Đánh dấu phương án đúng. Giăng 5:22; Công vụ 17:31

“Cha cũng không phán xét ai nhưng đã giao trọn quyền phán xét cho Con” John. 5:22

“Vì Ngài đã ấn định một ngày để phán xét thế gian một cách công bình, bởi một người mà Ngài đã chỉ định và tin tưởng trước mặt mọi người, bằng cách khiến người đó sống lại từ cõi chết” Công vụ 17:31

- a) Thiên Chúa, Chúa Cha, là Đấng Thảm Phán.
- b) Chúa Giêsu là Quan Án.
- c) Đức Thánh Linh là quan án.

4. Ai là nhân chứng? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 5:11

“Tôi thấy và nghe tiếng của nhiều thiên sứ vây quanh ngai, của các sinh vật và của các trưởng lão, số lượng lên tới hàng triệu và hàng nghìn” Khải Huyền 5:11

- a) Người bị xét xử sẽ là người chứng kiến.
- b) Chỉ có Chúa Giêsu và Chúa Cha là nhân chứng.
- c) Các thiên thần trên trời và các trưởng lão trong số họ là những người chứng kiến.

5. Luật sư bào chữa của chúng tôi là ai? Đánh dấu phương án đúng. I Giăng 2:1

“Hỡi các con bé nhỏ của Ta, Ta viết cho các con những điều này để các con khỏi phạm tội. Nhưng nếu có ai phạm tội, thì chúng ta có Đấng biện hộ trước mặt Cha là Đức Chúa Giê-su Christ Đấng Công Chính” 1 Giăng 2:1

- a) Chúa Giêsu Kitô là Đấng biện hộ cho chúng ta.
- b) Đức Chúa Cha là Đấng biện hộ cho chúng ta.
- c) Đức Thánh Linh là Đấng biện hộ cho chúng ta.

6. Ai là người tố cáo? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 12:9,10

“Và con rồng lớn đã bị trục xuất, con rắn cổ xưa đó, được gọi là ma quỷ và Satan, kẻ quyến rũ cả thế giới; phải, hắn đã bị ném xuống đất, cùng với các thiên thần của hắn... vì kẻ tố cáo anh em chúng ta, kẻ ngày đêm tố cáo họ trước mặt Thiên Chúa của chúng ta, đã bị trục xuất.”

Khải Huyền 12:9,10

- a) Các thiên thần là những kẻ buộc tội.
- b) Sa-tan là kẻ tố cáo.
- c) Đàn ông là người tố cáo.

7. Sách phán xét là gì? Đánh dấu phương án đúng.

a) Sách Sự Sống: Khải Huyền 20:12, 15; 21:27; Phi-líp 4:3

Nó mang tên của tất cả những người tham gia phục vụ Chúa Kitô.

b) Sách Tường Niệm: Ma-la-chi 3:16

Chứa đựng những việc làm công bình (việc tốt) của các thánh đồ. c)

Sách Tội lỗi: Ê-sai 65:6-7

Nó chứa đựng bản ghi tất cả những tội lỗi chúng ta đã phạm.

8. Khi nào tên người được ghi vào sổ sự sống? Đánh dấu phương án đúng. Giăng 5:24

“Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ai nghe lời ta mà tin Đấng đã sai ta thì được sự sống đời đời; không bị xét xử nhưng đã từ cõi chết bước vào cõi sống” Giăng 5:24

- a) Khi người ta tin vào Lời Thiên Chúa được Chúa Giêsu truyền lại.
- b) Khi con người được sinh ra.
- c) Khi người đó chết.

9. Ai sẽ bị phán xét? Đánh dấu phương án đúng. I Phi-e-rơ 4:17; II Cô-rinh-tô 5:10

“Vì đã đến lúc phán xét bắt đầu tại nhà Đức Chúa Trời; Bây giờ, nếu chúng ta đến trước, thì số phận của những kẻ không vâng phục phúc âm của Đức Chúa Trời sẽ ra sao?” I Phi-e-rơ 4:17

“Vì tất cả chúng ta đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, để mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm khi còn trong xác thịt” II Cô-rinh-tô 5:10

- a) Chỉ có người xấu mới bị phán xét.
- b) Chỉ có người tốt mới bị phán xét.
- c) Tất cả chúng ta đều sẽ bị phán xét.

10. Kẻ ác có bị xét xử tại tòa án này không? Đánh dấu phương án đúng. Giăng 3:18

“Ai tin Ngài thì không bị kết án; Ai không tin thì đã bị kết án rồi, vì không tin vào danh Con Một Đức Chúa Trời” Giăng 3:18

- a) Không, họ đã bị kết án và sẽ không trải qua cuộc xét xử để quyết định xem họ có xứng đáng được sống đời đời hay không, vì họ đã khước từ Chúa Giêsu, Đấng có thể ban sự sống.
- b) Vâng, mọi người sẽ bị phán xét.
- c) Không, sẽ không có ai bị phán xét cả.

11. Phán quyết được thực hiện như thế nào? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 20:12

“Tôi cũng thấy những người chết, lớn cũng như nhỏ, đứng trước ngai. Sau đó, những cuốn sách được mở ra. Một cuốn sách khác, Sách Sự Sống, đã được mở ra. Còn kẻ chết thì bị xét xử tùy theo việc làm của họ, theo lời đã chép trong sách” Khải huyền 20:12

a) Sách sự sống, sổ sự chết và sổ nhớ (sổ của người đó) được mở ra và kiểm tra xem người đó có tin vào Lời Cứu rỗi và ăn năn xưng tội để được tha thứ hay không. Nếu vậy, tên bạn đã được ghi vào sổ sự sống; nếu không, tên của bạn sẽ được ghi vào sổ cái chết.

b) Không ai biết việc xét xử như thế nào; đây là một mầu nhiệm không được tiết lộ trong lời Thiên Chúa.

c) Tôi không biết.

12. Tiêu chuẩn phán đoán là gì? Đánh dấu phương án đúng. Gia-cơ 2:10-12

“Vì ai tuân giữ toàn bộ luật pháp mà phạm một điều nào đó thì phạm tội tất cả.

Vì Đấng đã phán rằng: Người chớ phạm tội ngoại tình, cũng đã truyền rằng: Người chớ giết người. Bây giờ nếu bạn không phạm tội ngoại tình mà giết người, bạn trở thành người vi phạm pháp luật. Hãy nói cách như vậy và hành động như những người sẽ bị xét xử theo luật tự do” Gia-cơ 2:10-12

a) Tiêu chuẩn phán xét là việc lành.

b) Tiêu chuẩn phán xét là luật của Thiên Chúa.

c) Không biết tiêu chuẩn phán đoán là gì.

13. Nếu ai đó tin vào Lời Chúa Giêsu Kitô nhưng không để Ngài biến đổi cuộc đời họ, xóa bỏ tội lỗi của họ, điều gì sẽ xảy ra với người đó? Đánh dấu phương án đúng. Xuất Ê-díp-tô ký 32:33; Thi Thiên 69:27,28

“Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se rằng: Ta sẽ xóa khỏi sách Ta kẻ nào phạm tội nghịch cùng Ta.” Xuất 32:33

Thêm tội lỗi của họ vào tội ác của họ, và để họ không được hưởng sự xá tội của bạn. Nguyên chúng bị xóa khỏi Sách Sự Sống, và không được ghi chép gì về những Thánh Vịnh công chính. 69:27,28

a) Cô ấy sẽ bị kết án và bị xóa tên khỏi sách sự sống.

b) Cô ấy sẽ được cứu, tên cô ấy sẽ được ghi vào sổ sự sống.

c) Sẽ không có chuyện gì xảy ra.

14. Sắc lệnh nào được ban hành khi kết thúc bản án? Đánh dấu phương án đúng. Khải huyền 22:11

“Kẻ bất chính cứ làm điều bất chính, kẻ ô uế cứ tiếp tục ô uế; người công chính tiếp tục thực hành sự công chính, và người thánh thiện tiếp tục thánh hóa mình”. Khải Huyền 22:11

a) Vào cuối bản án, mọi vụ án sẽ được quyết định, hoặc sự sống đời đời hoặc sự chết Vĩnh hằng.

b) Khi bản án kết thúc, không có gì xảy ra.

c) Tôi không biết.

15. Khi nào sự phán xét này sẽ bắt đầu? Đa-ni-ên 8:14

“Anh ấy nói với tôi: Cho đến hai nghìn ba trăm buổi tối và buổi sáng; và nơi thánh sẽ được thanh tẩy” Dan. 8:14

a) Như chúng ta đã thấy trong hai phần nghiên cứu trước, việc thanh tẩy nơi thánh là một công việc trong đó mỗi trường hợp được phân tích trước mặt Chúa và tội lỗi của những người ăn năn được xóa bỏ. Công việc này bắt đầu trên thiên đàng vào ngày 22 tháng 10 năm 1844.

b) Khi Chúa Giêsu trở lại.

c) Tôi không biết.

Bắt mắt:

Tôi tha thiết mong muốn được chuẩn bị cho Sự Phán Xét.

() Có không

Nghiên cứu 11

Thông điệp Thiên Thần Đầu Tiên - Chúng ta nên thờ phượng ai?

Trong thế giới Cơ đốc giáo hiện nay, có một khái niệm chủ yếu liên quan đến Chúa. Khái niệm cơ bản sẽ là thể này: một Thiên Chúa duy nhất được chia thành ba ngôi: Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần; toàn năng, toàn tại, toàn tri, được gọi là “ba ngôi”. Thông điệp của thiên thần đầu tiên đưa ra lời mời gọi những người đang sống trong thời kỳ sau rốt hãy quay trở lại việc thờ phượng Đức Chúa Trời chân thật và duy nhất. Nếu lời mời này được đưa ra, chúng ta cần phải xem lại quan niệm của mình về Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh để xem liệu chúng ta có đang đi sai đường và trái ngược với lẽ thật hay không.

AI LÀ CHÚA?

1. Ai là Đấng chúng ta được mời thờ phượng? Lựa câu trả lời đúng. Khải Huyền 14:7

“Hãy lớn tiếng nói rằng: Hãy kính sợ Đức Chúa Trời và tôn vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã đến; và hãy thờ phượng Đấng đã dựng nên trời, đất, biển và các suối nước.” Khải Huyền 14:7

- a) Chúng ta được mời gọi thờ Chúa Ba Ngôi.
- b) Chúng ta được mời gọi thờ lạy các thánh.
- c) Chúng ta được mời gọi thờ phượng Thiên Chúa thật, Đấng Tạo Hóa muôn vật.

2. Ai là Đấng Tạo Hóa của muôn vật? Lựa câu trả lời đúng. Sáng thế ký 1:1;

“Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời và đất” Sáng thế ký 1:1

- a) Đức Chúa Trời là Đấng cai trị vũ trụ, là Đấng Tạo Hóa của mọi sự.
- b) Thế giới không được tạo ra mà xuất hiện từ một vụ nổ lớn, Vụ nổ lớn.
- c) Thiên thần đã tạo ra vạn vật.

(Xem thêm: Sáng Thế Ký 2:1-3; Xuất Ê-díp-tô Ký 20:10,11; Thi Thiên 95:3-6)

3. Có bao nhiêu vị thần? Đánh dấu phương án đúng. I Cô-rinh-tô 8:5,6

“Vì mặc dù cũng có một số người được gọi là thần, dù ở trên trời hay dưới đất, cũng như có nhiều thần và nhiều chúa, nhưng đối với chúng ta chỉ có một Thiên Chúa, là Cha, mọi vật đều từ Ngài mà ra và chúng ta là ai. hiện hữu; và một Chúa là Đức Chúa Jêsu Christ, nhờ Ngài mà có muôn vật, và cũng nhờ Ngài mà chúng ta cũng vậy” I Cô-rinh-tô 8:5,6

- a) Có rất nhiều vị thần.
- b) Chỉ có một Thiên Chúa là Chúa Cha.
- c) Có hai Thiên Chúa là Chúa Cha và Chúa Giêsu.

Theo lời của sứ đồ Phao-lô, đối với chúng ta, Hội thánh của Đấng Christ, chỉ có một Đức Chúa Trời là Cha.

4. Theo lời Chúa Kitô, Thiên Chúa duy nhất là ai? Đánh dấu phương án đúng. Giăng 17:1,3

“Khi Chúa Giêsu đã nói những điều này, Ngài ngước mắt lên trời và nói: Thưa Cha, giờ đã đến; tôn vinh Con Cha, để Con tôn vinh Cha.”

“Và đây là sự sống đời đời, là họ nhận biết Cha là Đức Chúa Trời chân thật duy nhất và Đức Chúa Giê-su Christ mà Cha đã sai đến.” Giăng 17:1,3

- a) Chúa Giêsu là Thiên Chúa thật duy nhất.
- b) Chúa Giêsu nói rằng Cha Ngài là Thiên Chúa chân thật duy nhất.
- c) Chúa Giêsu và Thiên Chúa, Cha của Ngài, là những vị thần đích thực.

5. Thực ra chỉ có một Thiên Chúa duy nhất thôi sao? Lựa câu trả lời đúng. I Ti-mô-thê 1:17; 2:5

"Vì vậy, nguyện Đức Vua đời đời, bất tử, vô hình, là Đức Chúa Trời duy nhất, đáng được tôn vinh và vinh hiển đến đời đời vô cùng. A-men!"

"Vì chỉ có một Đức Chúa Trời và một Đấng Trung bảo giữa Đức Chúa Trời và loài người, đó là con người Chúa Giê-xu Christ."
Tôí Tâm. 1:17; 2:5

- a) Chỉ có một Thiên Chúa, như Lời Chúa đã nói.
- b) Có hai: Thiên Chúa Cha và Thiên Chúa Con.
- c) Có Chúa Ba Ngôi gồm ba vị thần.

6. Chúng ta học được gì từ điều răn thứ nhất của Luật Chúa? Đặt T khi câu đúng và F khi sai. Xuất Ai Cập 20:3

"Trước mặt Ta, người không được có thần nào khác" Ex. 20:3

- a) () Từ "tôi" được dùng để chỉ một người. Chúa chỉ có một.
- b) () Thiên Chúa, Chúa Cha là Đấng Tạo Hóa duy nhất của muôn vật.
- c) () Không quan trọng tôi phải tôn thờ ai, chỉ cần chân thành

7. Chúa Giê-su quan tâm đến Chúa Cha trong Ngày Khải Huyền như thế nào? Lựa câu trả lời đúng.

Khải huyền 3:12

"Kẻ nào thắng, ta sẽ làm một cây cột trong đền thánh của Đức Chúa Trời ta, và kẻ ấy sẽ không bao giờ rời xa; Ta cũng sẽ khắc trên đó danh của Đức Chúa Trời Ta, tên của thành phố của Đức Chúa Trời Ta, Giê-ru-sa-lem mới từ trời mà xuống từ Đức Chúa Trời của Ta, và tên mới của Ta". Khải Huyền 3:12

- a) Chúa Giêsu coi Chúa Cha là Chúa Ba Ngôi.
- b) Chúa Giêsu coi Cha Ngài là Đấng đáng tôn kính.
- c) Chúa Giêsu coi Cha Ngài là Thiên Chúa của Ngài.

Trong thông điệp của thiên thần đầu tiên, chúng ta được mời gọi thờ phượng Thiên Chúa. Thông điệp của thiên thần trong Khải Huyền 14 yêu cầu chúng ta thờ phượng Đấng đã tạo nên trái đất, biển và các nguồn nước, và đây là Chúa Cha.

CHÚA GIÊ-XU LÀ AI?

Đầu tiên, chúng ta biết rằng Đấng Christ là Cứu Chúa của chúng ta và Ngài đã đến Trái đất này để sống một cuộc đời thánh thiện trong xác thịt và sau đó gánh lấy tội lỗi của chúng ta để ban cho chúng ta sự sống đời đời.

Nhưng câu hỏi được đặt ra là: Chúa Giêsu có phải là Thiên Chúa không? Để có câu trả lời, chúng ta sẽ phân tích Lời Chúa.

8. Khi Chúa Giêsu hỏi các môn đệ người ta nghĩ Người là ai, họ nói gì? Lựa câu trả lời đúng. Ma-thi-ơ 16:14

"Và họ trả lời: Có người nói, John the Baptist; những người khác: Ê-li; và những người khác: Giê-rê-mi hoặc một trong các nhà tiên tri" Mt.16:14

- a) Gioan Tẩy Giả, hay Êlia.
- b) Gioan Tẩy Giả, Êlia hoặc Giêrêmia.
- c) John the Baptist, Elijah, Jeremiah hoặc một số tiên tri khác.

9. Khi Chúa Giêsu hỏi họ nghĩ Người là ai, các môn đệ trả lời thế nào?

Lựa câu trả lời đúng. Ma-thi-ơ 16:16

“Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: Thầy là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời hằng sống” Ma-thi-ơ 16:16

- a) Họ trả lời rằng họ không biết.
- b) Phi-e-rơ trả lời rằng Ngài là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời.
- c) Họ đáp rằng Ngài chính là Đức Chúa Trời.

10. Chúa Giêsu đáp lại Phêrô thế nào khi ông trả lời Ngài? Đánh dấu câu trả lời đúng Ma-thi-ơ 16:17

“Đức Giêsu liền nói: “Hỡi Simon Bar-Jonah, anh thật có phúc, vì không phải thịt và máu mạc khải điều này cho anh, nhưng là Cha Thầy, Đấng ngự trên trời” Mt.16:17

- a) Chúa Giêsu nói rằng Phêrô đã sai.
- b) Chúa Giêsu nói rằng chính Thiên Chúa đã mạc khải cho Phêrô rằng Ngài, Chúa Giêsu, là Con Thiên Chúa.
- c) Chúa Giêsu hỏi Phêrô ông lấy ý tưởng này từ đâu.

11. Thiên Chúa yêu thương thế gian và chứng minh điều đó bằng cách ban Ai cho chúng ta? Đánh dấu câu trả lời đúng. Giăng 3:16

“Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời” Giăng. 3:16

- a) Thiên Chúa đã ban cho chúng ta các thiên thần.
- b) Đức Chúa Trời đã phó chính Ngài cho chúng ta.
- c) Đức Chúa Trời đã ban Con Một của Ngài.

Lưu ý: Chúa Kitô là Con Một của Thiên Chúa. Từ “duy nhất” có nghĩa là “duy nhất (uni) sinh ra (genito)” Chúa Kitô là Con Một của Thiên Chúa. Thiên thần và đàn ông là những sinh vật được tạo ra, không được tạo ra.

12. “Sự khôn ngoan” của Chúa là ai? Lựa câu trả lời đúng. I Cô-rinh-tô 1:24

“Nhưng đối với những người được kêu gọi, cả người Do Thái lẫn người Hy Lạp, chúng tôi rao giảng Đấng Christ, quyền năng của Đức Chúa Trời và sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời” 1 Cô-rinh-tô 1:24

- a) Đấng Christ là “Sự Khôn Ngoan” của Đức Chúa Trời.
- b) Thiên thần Gabriel là sự khôn ngoan của Thiên Chúa.
- c) Thánh Linh là sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời.

13. Kinh Thánh nói gì về sự ra đời của Chúa Kitô - Sự Khôn Ngoan của Thiên Chúa? Lựa câu trả lời đúng. Châm ngôn 8:22-25

“Chúa đã chiếm hữu Ta vào lúc bắt đầu công tác của Ngài, trước những công việc đầu tiên của Ngài. Tôi đã được thiết lập từ cõi vĩnh hằng, từ thuở ban đầu, trước khi có sự hình thành của trái đất. Trước khi có vực thẳm, tôi đã được sinh ra, và trước khi có những dòng suối đầy nước. Trước khi núi dựng, chưa có đồi, Ta đã sinh ra” Châm ngôn. 8:22-25

- a) Chúa Kitô luôn hiện hữu như Ngài là Thiên Chúa.
- b) Đấng Christ đã có sự khởi đầu, Ngài được Đức Chúa Trời sinh ra trước khi thế gian tồn tại. Nguồn gốc của Ngài có từ “những ngày vĩnh cửu” (Mi-chê 5:2).
- c) Chúa Kitô sinh ra ở Bêlem.

14. Sau khi nói rằng Đức Chúa Trời duy nhất là Cha, chúng ta có thể nói gì về Chúa Giê-su? Lựa câu trả lời đúng. I Cô-rinh-tô 8:6

“Tuy nhiên, đối với chúng ta chỉ có một Thiên Chúa, là Chúa Cha, mọi sự đều từ Ngài mà có và chúng ta tồn tại vì Ngài; và một Chúa là Đức Chúa Jêsus Christ, nhờ Ngài mà có muôn vật, và cũng nhờ Ngài mà chúng ta cũng vậy” I Cô-rinh-tô 8:6

a) Chúa Giêsu cũng là Thiên Chúa.

b) Chúa Giêsu là Thiên Chúa và là Chúa.

c) Chúa Giêsu Kitô được Lời Chúa gọi là “Chúa”. Chúa là Đấng quản trị ngôi nhà (Ma-thi-ơ 24:45-46). Ông là người đứng đầu hội thánh (Ê-phê-sô 5:22-25).

15. Chúa Giêsu có thể được thờ phượng không? Lựa câu trả lời đúng. Hê-bơ-rơ 1:6; Giăng 5:23

“Và một lần nữa, khi đưa Con đầu lòng vào thế gian, Ngài phán: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ phượng Ngài” Hê-bơ-rơ 1:6 “Hầu cho mọi người tôn kính Con cũng như tôn kính Cha. , không tôn kính Chúa Cha, Đấng đã sai Ngài” John. 5:23

a) Không, chúng ta chỉ có thể thờ phượng Thiên Chúa là Cha.

b) Có, bởi vì chính Đức Chúa Trời đã ra lệnh thờ phượng Con Ngài là Chúa Giê-xu Christ.

c) Chúng ta cũng có thể tôn thờ các vị thánh và thiên thần.

16. Sự hiện diện của ai xứng đáng với sự hiện diện của Chúa Giêsu? Lựa câu trả lời đúng. Giăng 14:9; 1:18

“Chúa Giêsu nói với ông: Philipphê, Ta ở với con đã lâu mà con không biết Ta sao? Ai thấy Thầy là thấy Chúa Cha; sao người lại nói: Xin chỉ Cha cho chúng tôi?” Joe. 14:9

“Chúa có ai từng thấy Chúa; Con Một ở trong lòng Chúa Cha là Đấng đã mạc khải Người.” Joe. 1:18

a) Sự hiện diện của Chúa Giêsu xứng đáng với sự hiện diện của các thiên thần Thiên Chúa.

b) Sự hiện diện của Chúa Giêsu xứng đáng với sự hiện diện của Chúa Cha.

c) Sự hiện diện của Chúa Giêsu tự nó đã có giá trị.

17. Đấng Christ có tham gia vào công cuộc sáng tạo không? Lựa câu trả lời đúng. Giăng 1:3

“Mọi vật đều được tạo thành nhờ Ngài, và không có Ngài thì chẳng vật gì được tạo thành”.

Giăng 1:3

a) Mọi sự chỉ được tạo nên bởi Thiên Chúa là Chúa Cha.

b) Vạn vật đều do thiên thần tạo ra.

c) Mọi sự đều được thực hiện nhờ Chúa Giêsu.

Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng mọi vật đều được tạo nên nhờ Đấng Christ; nghĩa là Chúa Cha là Đấng Tạo Hóa và Chúa Giêsu là Đấng Thi Hành. Chúa Cha là Kiến trúc sư và Chúa Giêsu là Kỹ sư. Người đàn ông nói: “Thần khí Thiên Chúa {ám chỉ Chúa Giêsu} đã tạo nên tôi; và sự soi dẫn của Đấng Toàn Năng đã ban cho tôi sự sống” Gióp 33:4. (Xem thêm: Cô-lô-se 1:15-17; Công vụ 2:22; Giăng 5:30; 6:38)

THÁNH THẦN

18. Chúa Thánh Thần được gọi là gì? Lựa câu trả lời đúng. Công vụ 2:38; 10:45

“Phi-e-rơ đáp rằng: Hãy ăn năn, mỗi người hãy chịu phép báp-têm nhân danh Đức Chúa Giê-su Christ để được tha tội, và sẽ nhận được ân tứ của Đức Thánh Linh” Công vụ 2:38

“Các tín hữu chịu phép cắt bì cùng đến với Phi-e-rơ đều lấy làm ngạc nhiên vì ân tứ Đức Thánh Linh cũng được đổ xuống trên dân ngoại” Công vụ 10:45

a) Chúa Thánh Thần được gọi là “ân sủng”.

b) Chúa Thánh Thần là ngôi thứ ba trong Ba Ngôi trong Kinh thánh.

c) Chúa Thánh Thần được gọi là Thiên Chúa.

19. Đức Thánh Linh ban cho chúng ta điều gì? Lựa câu trả lời đúng. Công vụ 1:8

“Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các người, thì các người sẽ nhận lấy quyền phép, và làm chứng cho ta tại thành Giê-ru-sa-lem, khắp xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến tận cùng trái đất” Công vụ 1:8

a) Chúng tôi được cho rất nhiều tiền.

b) Khi chúng ta nhận lãnh Chúa Thánh Thần, chúng ta nhận được sức mạnh để trở thành chứng nhân trung thành của Chúa Giêsu.

c) Khi chúng ta nhận lãnh Chúa Thánh Thần, chúng ta được trở nên ngang hàng với Thiên Chúa.

20. Đặc tính của Chúa Thánh Thần là gì? Đánh dấu V cho câu trả lời đúng và F cho câu trả lời sai. Giảng 14:16-18.

“Ta sẽ xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời; Thần Khí sự thật mà thế gian không thể nhận được, vì không thấy và không biết Người; nhưng bạn biết Ngài, vì Ngài ở với bạn và sẽ ở trong bạn. Tôi sẽ không để bạn mồ côi; Tôi sẽ quay lại với bạn.

a) () Thần chân lý: Chúa Giêsu là sự thật. “Chúa Giêsu trả lời: Thầy là đường và sự thật và sự sống.” (Ga 14,6)

b) () Thế gian không biết: Thế gian không biết Chúa Giêsu: “Lời ở trong thế gian, thế gian nhờ Ngài mà được tạo thành, nhưng thế gian không nhận biết Ngài”. (Giăng 1:10)

c) () Ngài sống với các môn đệ: Chúa Giêsu sống với các ông vào thời điểm đó. “Ngôi Lời đã trở nên người phàm và ở giữa chúng ta.” (Ga 1,14)

d) () Ngài sẽ ở trong họ: Chúa Giêsu nói rằng chính Ngài sẽ ở trong các môn đệ. “Ngày đó, các con sẽ biết rằng Ta ở trong Cha Ta, các con ở trong Ta và Ta ở trong các con”. (Giăng 14:20)

Tất cả những đặc tính mà Đấng Christ ban cho Đức Thánh Linh đều là những đặc tính của Ngài như nhau.

21. Thánh Thần là Thánh Thần của ai? Lựa câu trả lời đúng. I Phi-e-rơ 1:11; Ga-la-ti 4:6; Rô-ma 8:14

“Hãy dò xét kỹ xem thời gian nào, hoặc hoàn cảnh nào thuận tiện mà Thánh Linh của Đấng Christ ở trong họ chỉ ra.” I Phi-e-rơ 1:11

“Và vì các con là con cái nên Đức Chúa Trời đã sai Thánh Linh của Con Ngài vào lòng chúng ta và kêu lên: Abba, Cha ơi!” Ga-la-ti 4:6

“Vì tất cả những ai được Thánh Linh Đức Chúa Trời hướng dẫn đều là con cái Đức Chúa Trời” (Rô. 8:14)

a) Chúa Thánh Thần là Thần Khí của Thiên Chúa, được Chúa Kitô truyền lại. Nó tiến hành từ họ đến chúng tôi.

b) Đức Thánh Linh là tinh thần của các đấng tiên tri.

c) Chúa Thánh Thần là ngôi thứ ba trong Ba Ngôi.

22. Chúa Giêsu truyền Thánh Thần cho các môn đệ bằng cách nào? Lựa câu trả lời đúng. Giảng 20:22

“Nói xong, Người thổi hơi vào các ông và bảo các ông: Hãy nhận lấy Thánh Thần.” Joe. 20:22

a) Chúa Giêsu đã nói và Ngài đã đến.

b) Chúa Giêsu thổi hơi Thánh Thần trên các môn đệ.

c) Chúa Giêsu đặt hoặc đặt tay cho các môn đệ.

23. Liệu Chúa Thánh Thần có phải là một hữu thể ngôi vị độc lập với Chúa Cha và Chúa Kitô không? Lựa câu trả lời đúng.
Giăng 15:26

“Nhưng khi Đấng Yên ủi đến, Đấng Ta sẽ từ Cha sai đến, là Thần lễ thật đến từ Ngài, Ngài sẽ làm chứng về Ta;”

Giăng 15:26

à vâng.

b) Không.

24. Ai sai Chúa Thánh Thần đến với chúng ta? Lựa câu trả lời đúng. Giăng 16:7

“Nhưng ta bảo thật các người: Ta đi thì tốt cho các người hơn, vì nếu ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến với các người; Nhưng nếu Thầy đi, Thầy sẽ sai anh ấy đến với anh em” Gioan 16:7

a) Chúa Cha sai Đấng Yên ủi là Chúa Thánh Thần.

b) Thiên thần gửi Chúa Thánh Thần.

c) Chúa Kitô nhận Chúa Thánh Thần từ Chúa Cha và gửi tặng ân tuyệt vời này cho chúng ta.

25. Ai được gọi là “Chúa Thánh Thần”? Lựa câu trả lời đúng. Đặt T cho các câu đúng và F cho các câu sai. II Cô-rinh-tô 3:17

“Khi họ quay về với Chúa thì thiên đàng sẽ bị cất đi. Bây giờ Chúa là Linh; và ở đâu có Thánh Thần của Chúa, ở đó có tự do.” II Cô-rinh-tô 3:16, 17

a) () Chúa Giêsu là Chúa của chúng ta (I Cô-rinh-tô 8:6), và Lời nói rằng Chúa này là Thánh Linh. b) () Qua Thánh Linh, sự sống của Đấng Christ được truyền đạt cho chúng ta (Ê-phê-sô 3:16-17) và Đấng Christ

đến sống trong trái tim chúng ta.

c) () Chúa Giêsu, Thiên Chúa và Chúa Thánh Thần đều là một và là Thiên Chúa duy nhất.

Do đó, chúng ta thấy rằng chỉ có một Thiên Chúa, một Hữu thể thiêng liêng, cá nhân, đáng tạo ra vạn vật, toàn năng, toàn trí và vĩnh cửu; vô hạn về sự khôn ngoan, thánh thiện, công bằng, tốt lành, chân thật và lòng thương xót; bất biến; và hiện diện khắp mọi nơi bởi người đại diện của Ngài là Chúa Thánh Thần.

Rằng chỉ có một Chúa Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa Cha Hằng Hữu, nhờ Người mà muôn vật được tạo nên và nhờ Người mà chúng tồn tại; rằng Ngài đã lấy bản chất của con người để cứu chuộc dòng giống sa ngã của chúng ta.

Bắt mắt:

Tôi ước mong được trung thành với sứ điệp thiên thần đầu tiên, thờ phượng Thiên Chúa thật.

() Có không

Nghiên cứu 12

Thông điệp của thiên thần thứ hai

1. Thông điệp của thiên thần thứ hai nói gì? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 14:8; Ê-sai 21:9

“Thiên sứ thứ hai theo sau, nói rằng: Ba-by-lôn lớn đã sụp đổ, đã sụp đổ, đã khiến mọi dân tộc phải uống rượu gian dâm cuồng nộ của nó” Khải huyền 14:8

Ở đây có một đoàn người, kỵ binh, từng đôi một. Bấy giờ ông cất tiếng nói: “Ba-by-lôn đã sụp đổ, đã sụp đổ rồi; và mọi hình tượng chạm khắc của các thần của chúng đều nằm thành từng mảnh trên mặt đất” Is. 21:9

- a) Thông điệp của thiên thần thứ hai đề cập đến một cuộc chiến sắp xảy ra.
- b) Sứ điệp của thiên thần thứ hai hướng tới sự sụp đổ của Ba-by-lôn vào thời kỳ cuối cùng.
- c) Sứ điệp của thiên thần thứ hai yêu cầu chúng ta tránh xa nạn mại dâm.

2. Babylon hiện đại, còn được gọi là Babylon “mẹ” là ai? Chọn phương án đúng, theo văn bản Kinh Thánh. Khải Huyền 17:4,5

“Người đàn bà mặc áo tím và đỏ, trang sức bằng vàng, đá quý và ngọc trai, tay cầm một chiếc chén vàng chứa đầy những đồ gốm ghiếc và sự ô uế của tội gian dâm. Trên trán nó có viết một cái tên, một điều huyền nhiệm: Ba-by-lôn vĩ đại, mẹ của những kẻ dâm phụ và những sự gốm ghiếc trên đất” Khải huyền 17:4,5

- a) Babylon hiện đại được miêu tả là một người phụ nữ bán dâm và là người mẹ của gái mại dâm khác.
- b) Babylon hiện đại là Madonna.
- c) Babylon hiện đại là Hoa Kỳ.

3. “Người đàn bà” tượng trưng cho điều gì trong lời tiên tri trong Kinh Thánh? Đánh dấu phương án đúng. Ê-phê-sô 5:24

“Nhưng như Hội thánh phục dưới Đấng Christ, thì vợ cũng phải phục dưới quyền chồng mình trong mọi sự” Êph. 5:24

- a) Người phụ nữ đại diện cho một người thuộc giới tính nữ.
- b) Người phụ nữ đại diện cho hội thánh. Người chồng trong gia đình là đại diện của Chúa Kitô, còn người vợ là đại diện của Giáo hội. Do đó, chúng ta có một giáo hội tự bán dâm vào thời kỳ cuối cùng, với tư cách là mẹ của các giáo hội khác cũng tự bán dâm.
- c) Người phụ nữ, trong lời tiên tri, không đại diện cho điều gì cả.

4. Hội thánh bội đạo này sẽ làm gì? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 17:6

“Rồi tôi thấy người đàn bà đó say huyết các thánh đồ và huyết các chứng nhân của Đức Chúa Jêsus; và khi tôi nhìn thấy cô ấy, tôi vô cùng kinh ngạc” Rev.17:6

- a) Người đàn bà này say máu các thánh; Vì vậy, máu của hàng ngàn Kitô hữu đã chết vào thời Trung Cổ đang đè nặng lên nhà thờ này.
- b) Hội thánh này sẽ đưa chúng ta đến gần Chúa Giêsu hơn.
- c) Hội thánh này sẽ gắn kết tâm lòng của cha mẹ với con cái, và con cái với cha mẹ.

5. Babylon hiện đại sẽ nằm ở đâu trong tương lai? Đánh dấu phương án đúng.

Khải Huyền 17:9

“Đây là giác quan, vốn có sự khôn ngoan: Bảy cái đầu là bảy ngọn núi mà người đàn bà ngồi trên đó” Khải huyền 17:9

a) Ở New York.

b) Ở Châu Phi.

c) Nhà thờ này sẽ “ngồi” hoặc nằm ở một nơi có bảy ngọn núi. Thành phố Rome được mệnh danh là “thành phố bảy ngọn đồi”. Ở Rome là trụ sở thế giới của Giáo hội Tông đồ Công giáo La Mã - Vatican. Nhà thờ này, vào thời Trung cổ, thông qua cái gọi là “tòa án dị giáo thánh thiện”, đã giết chết hơn một trăm triệu Cơ đốc nhân không muốn chấp nhận giáo điều của nó.

6. Chúa Giêsu đã nói gì về nước nho, “rượu” của sự hiệp thông? Đánh dấu phương án đúng.

Lu-ca 22:20

“Cũng vậy, sau bữa ăn tối, Ngài cầm lấy chén và nói: Đây là chén giao ước mới, trong huyết Ta đổ ra vì các ngươi” Lu-ca. 22:20

a) Chúa Giêsu nói uống một chút rượu vang khi giao tiếp cũng không có hại gì, vì Ngài

Anh ấy thậm chí còn lấy nó trong Bữa Tiệc Thánh.

b) Rượu nguyên chất mà Chúa Kitô ban - nước nho nguyên chất không lên men - tượng trưng cho giao ước mới mà Ngài sẽ lập với chúng ta.

c) Chúa Giêsu không nói gì.

Lưu ý: Trong Kinh thánh, từ “rượu” cũng ám chỉ nước ép chảy ra từ nho khi chùm nho được ép - xem. Ê-sai 65:8.

7. Babylon làm gì? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 17:2

“Các vua trên đất đã phạm tội gian dâm với ai; và dân cư trần gian say sưa vì rượu trụy lạc của mình” Khải huyền 17:2

a) Babylon uống rượu.

b) Chính những gái mại dâm ở Babylon.

c) Rượu của Babylon được thể hiện ở đây như biểu tượng của những giáo lý sai lầm. “Mại dâm” được mô tả trong Khải Huyền 17:2 là những lễ thật bị xuyên tạc, khiến người ta bối rối, khiến họ tôn thờ những điều giả dối.

Lưu ý: Tất cả các nhà thờ hiện đang tồn tại và chấp nhận các giáo điều và truyền thống Công giáo như Chúa Ba Ngôi, giữ Chúa Nhật và sự bắt tử của linh hồn, đều được coi là lời Chúa, những người con gái của Babylon. Chúng ta sẽ xem xét điều này chi tiết hơn trong các nghiên cứu trong tương lai.

8. Giáo huấn thiết yếu của Giao Ước Mới là gì? Đánh dấu phương án đúng. Hê-bơ-rơ 8:10

Đức Giê-hô-va phán: “Vì đây là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó: Ta sẽ viết luật pháp của ta trong tâm trí chúng, và ta sẽ ghi chúng vào lòng chúng; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ và họ sẽ làm dân Ta” Hê-bơ-rơ 8:10

a) Giao Ước Mới, mà Chúa Kitô ký kết với chúng ta, qua máu của Người, là ghi dấu sự vâng phục luật pháp của Người vào tâm trí chúng ta, trong khi “rượu Babylon” hiện đại và giáo lý dạy rằng Luật Chúa đã bị bãi bỏ .

b) Giao Ước Mới là cuộc hôn nhân của người tin Chúa với Đấng Christ.

c) Giao Ước Mới chỉ tuân theo Tân Ước, vì Giao Ước Cựu đã bị bãi bỏ trong đi qua.

9. Có phải con người, dưới sự hướng dẫn của Sa-tan, đã đặt các giáo lý và truyền thống của loài người thay cho lời của Đức Chúa Trời không? Đánh dấu phương án đúng. Mác 7:7-9

“Và họ thờ phượng Ta một cách vô ích, giảng dạy những giáo lý vốn là giới răn của loài người. Bỏ qua điều răn của Thiên Chúa, bạn giữ truyền thống của đàn ông. Ngài phán cùng họ rằng: Các người đã bỏ điều răn của Đức Chúa Trời một cách đúng đắn, để giữ theo truyền thống của mình” Mc. 7:7-9

a) Không, con người luôn trung thành với Chúa.

b) Đúng vậy, họ vô hiệu hóa các giới răn của Thiên Chúa, thay vào đó là những truyền thống và giới răn của con người. Chính xác những gì Babylon hiện đại đã làm: “Truyền thống Công giáo trở thành một dòng sông sống động kết nối chúng ta với nguồn gốc của chúng ta, dòng sông sống động trong đó nguồn gốc của chúng ta luôn hiện diện”. (Tuyên bố của BENEDICT XVI, 2006)

c) Không, giáo lý của con người là một phần của Kinh thánh.

10. Sự bội đạo sẽ đi đến mức nào? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 18:2

“Sau đó, anh ta kêu lên một tiếng lớn: Anh ta đã ngã xuống! Ba-by-lôn lớn đã sụp đổ, trở thành nơi ở của ma quỷ, hang ổ của mọi tà linh và nơi ẩn náu của mọi loài chim ô uế và đáng ghét” Khải huyền 18:2

a) Sự bội đạo trong các Giáo hội hiện đại sẽ ngày càng gia tăng mỗi ngày, cho đến khi thực sự chúng trở thành nơi ở của ma quỷ. Những hội thánh chưa rao giảng lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời được xếp vào số những hội thánh có lời tiên tri.

b) Công việc bội đạo này là một phát minh của con người.

c) Cho đến khi chim ô uế bay vào nhà thờ.

11. Đức Chúa Trời đưa ra lời mời cuối cùng nào cho dân Ngài ở Ba-by-lôn? Đánh dấu phương án đúng.

Khải Huyền 18:4,5

“Tôi lại nghe một tiếng khác từ trên trời phán rằng: Hỡi dân ta, hãy ra khỏi thành ấy, kéo các người dự phần tội lỗi với nó và chịu tai họa với nó chẳng; vì tội lỗi nó đã chồng chất lên trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ lại những việc ác nó đã làm” Khải huyền 18:4,5

a) Thiên Chúa yêu cầu họ yêu thương Babylon như chính mình.

b) Chúa Giê-su mời gọi tất cả những ai là dân của Ngài hãy rời bỏ những hội thánh sa ngã này và gia nhập phần còn sót lại của Đức Chúa Trời (Khải Huyền 12:17) là những người tuân giữ các điều răn của Ngài. Ở trong những nhà thờ rao giảng những lời dối trá này là có nguy cơ phải hứng chịu những tai họa cuối cùng, trước cơn thịnh nộ của Chúa.

c) Thiên Chúa yêu cầu chúng ta yêu thương nhau.

12. Sự sụp đổ của Ba-by-lôn ngày nay sẽ như thế nào? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 18:21

“Sau đó, một thiên thần mạnh mẽ nhắc một hòn đá giống như cối xay lớn và ném nó xuống biển và nói: Như vậy, Babylon, thành phố lớn, sẽ bị ném xuống biển và sẽ không bao giờ được tìm thấy” Ap.18: 21

a) Một hòn đá từ trên trời rơi xuống, một thiên thạch, rơi xuống Ba-by-lôn.

b) Ba-by-lôn sẽ tự hủy diệt.

c) Sự hủy diệt của mẹ Babylon (Giáo hội Công giáo) và các con gái của nó (các Giáo hội Tin lành bội giáo) sẽ không còn lâu nữa; Chúa sẽ tiêu diệt họ. Mỗi ngày, tội lỗi mà các giáo hội này phạm phải ngày càng chồng chất; và chẳng bao lâu nữa quả báo cuối cùng của bạn sẽ đến. Đó là lý do tại sao Đức Chúa Trời yêu cầu chúng ta rời khỏi Ba-by-lôn để không phải gánh chịu những tai họa sẽ giáng xuống họ.

13. Tại sao lời tiên tri nói “ngã, ngã” hai lần ám chỉ hệ thống tôn giáo bội đạo này?

Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 14:8; 18:1-4

- a) Lời tiên tri trình bày sự sụp đổ này trong hai trường hợp, vì giáo hội đầu tiên rơi vào khái niệm thiêng liêng là Giáo hội Công giáo, vì nó được sinh ra từ sự kết hợp giữa Cơ đốc giáo với các giáo lý ngoại giáo (Chúa Ba Ngôi, việc tuân giữ Chúa nhật, cùng những giáo lý khác). Và việc lặp lại từ “sa ngã” chỉ đến một thời điểm trong tương lai (ngày nay), trong đó các giáo hội nói chung, khi chấp nhận những giáo lý sai lầm này, sẽ vô hiệu hóa các điều răn của Đức Chúa Trời. Hậu quả là họ sẽ trở thành kẻ tham gia vào tội lỗi của giáo hội mẹ.
- b) Vì cú rơi quá lớn.
- c) Tôi không biết.

Lưu ý: “Giáo hội Công giáo là mẹ của tất cả các giáo hội Kitô giáo. Vì vậy, các giáo hội khác không nên được coi là ‘chị em’ của Giáo hội Công giáo.” Tuyên bố của Đức Bênêđictô XVI (Nguồn: Folha Online - www1.folha.uol.com.br/folha/mundo/ult94u82983.shtml)

Bắt mắt:

Tôi mong muốn không bị ô nhiễm bởi những tà giáo do các giáo hội giả rao giảng và gia nhập những kẻ còn sót lại (những người tuân giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và có đức tin vào Chúa Giê-su).

() Có không (

Nghiên cứu 13

Thông điệp Thiên Thần Thứ Ba-1

1. Thông điệp của Thiên thần thứ ba đưa ra lời cảnh báo nghiêm trọng chống lại điều gì? Đánh dấu phương án đúng.

Khải Huyền 14:9

“Còn một thiên sứ khác, là vị thứ ba, theo sau, lớn tiếng nói rằng: Nếu ai thờ lạy con thú và hình tượng nó, và nhận dấu của nó trên trán hoặc trên tay...” Khải huyền 14:9

- a) Sứ điệp của thiên thần thứ ba cảnh cáo việc thờ hình tượng.
- b) Sứ điệp này sẽ được rao giảng lớn tiếng, nghĩa là trong quyền năng của Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời. Đó là một lời cảnh cáo long trọng chống lại việc tôn thờ con thú, hình ảnh và dấu hiệu của nó.
- c) Thông điệp của thiên thần thứ ba cảnh báo việc tôn thờ nhãn hiệu và bằng sáng chế.

2. Việc thờ lạy con thú, hình ảnh nó và nhận dấu ấn của nó sẽ dẫn đến hậu quả gì? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 14:10

“Người ấy cũng sẽ uống rượu thịnh nộ của Đức Chúa Trời, được pha chế không pha từ chén thịnh nộ của Ngài, và sẽ bị hành hạ trong lửa và diêm sinh, trước mặt các thiên sứ thánh và trước sự hiện diện của Chiên Con.”

Khải Huyền 14:10

- a) Những kẻ thờ lạy con thú và hình ảnh nó sẽ nhận lấy chén thịnh nộ của Đức Chúa Trời.
- b) Những người tôn thờ con thú và hình tượng của nó sẽ nhận được một chai rượu nguyên chất.
- c) Những người thờ lạy con thú và hình tượng nó sẽ nhận được phần thưởng mà chỉ con thú mới có thể ban.

3. Rượu thịnh nộ của Chúa là gì? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 15:1

“Tôi lại thấy một dấu lạ lớn và kỳ diệu khác trên trời: bảy thiên sứ lãnh bảy tai họa cuối cùng, vì cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời đã trọn” Khải huyền 15:1

- a) Rượu thịnh nộ của Đức Chúa Trời là một cơn sóng thần sẽ ập xuống trái đất.
- b) Rượu thịnh nộ của Đức Chúa Trời sẽ là một dấu hiệu trên trời, vĩ đại và kỳ diệu.
- c) Rượu thịnh nộ của Đức Chúa Trời là bảy tai họa cuối cùng sẽ giáng trên những ai thờ lạy con thú và hình tượng nó và nhận dấu hiệu của nó. Khi đưa ra lựa chọn này, họ sẽ mất đi sự bảo vệ của thần thánh và phải nhận hình phạt.

5. Con Thú được miêu tả thế nào? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 13:1; Khải Huyền 17:3

“Tôi thấy từ dưới biển lên một con thú có mười sừng và bảy đầu, trên các sừng có mười vương miện; và trên đầu họ là những cái tên báng bô” Ap. 13:1

“Thiên sứ đưa tôi vào sa mạc trong tâm linh. Tôi thấy một người đàn bà cỡi một con thú màu đỏ điều, một con thú đầy danh hiệu phạm thượng, có bảy đầu và mười sừng” Khải huyền 17:3

- a) Con thú là con vật có bảy đầu và mười sừng. Động vật, trong Kinh thánh, có nghĩa là “vương quốc” hay “vua” (Đa-ni-ên 7:17,23). Người phụ nữ (Nhà thờ Công giáo) ngự trị trong vương quốc này, tức là cô ấy cai trị nó. Vương quốc mà Giáo hội Công giáo cai trị là Vatican. b) Con thú là con vật có mười đầu và bảy sừng.
- c) Con thú là Thái tử Charles của nước Anh.

5. Những kẻ thờ lạy con thú không có tên trong sách sự sống thì nói sao?

Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 13:4

“Họ tôn thờ con rồng vì nó đã trao quyền cho con thú; Họ cũng thờ lạy con thú mà nói rằng: Ai giống như con thú? Ai có thể chống lại cô ấy? Khải Huyền 13:4

- a) Người ta sợ con thú và muốn chạy trốn nó.
- b) Mọi người ngạc nhiên trước sự xuất hiện của con thú và nói “ai giống con thú? Ai có thể chống lại cô ấy?
- c) Người ta nói xấu con thú, dù sao nó cũng là con thú.

6. Làm thế nào hệ thống tôn giáo này có thể lấy đi vinh dự chỉ thuộc về Đức Chúa Trời trong một thời gian? Đánh dấu phương án đúng. Giê-rê-mi 10:6

“Lạy Chúa, không có ai giống như Ngài; Ngài thật vĩ đại, và sức mạnh của danh Ngài thật vĩ đại.” Jr. 10:6

- a) Hắn sẽ lấy đi vinh dự chỉ thuộc về Thiên Chúa và trao nó cho con thú đang thờ lạy Đức Mẹ.
- b) Anh ta sẽ lấy đi vinh dự chỉ thuộc về Chúa và trao nó cho con thú tôn thờ bóng đá.
- c) Lời Chúa cho chúng ta thấy rằng không có ai giống như Chúa, và chính Ngài là Đấng chúng ta phải tôn thờ. Những kẻ tôn thờ con thú khi cho rằng không có ai giống như nó là đang trực tiếp chống lại Đức Chúa Trời. (Xem thêm: Thi Thiên 71:19; Thi Thiên; 86:8; Thi Thiên 89:6-8)

7. Sứ đồ Phao-lô nói đến con thú như thế nào? Đánh dấu phương án đúng. II Tê-sa-lô-ni-ca 2:3,4

“Đừng để ai lừa dối bạn bằng bất cứ cách nào, vì điều này sẽ không xảy ra trừ khi sự bội đạo lần đầu tiên đến và kẻ vô luật pháp, đứa con của sự diệt vong, kẻ chống đối và tự tôn mình chống lại mọi thứ được gọi là Thiên Chúa hoặc là đối tượng của Thiên Chúa. thờ phượng, đến mức ngồi trong nơi thánh của Đức Chúa Trời, khoe mình như chính Đức Chúa Trời” II Tê-s. 2:3,4

- a) Tên được đặt cho con thú là “kẻ vô luật pháp”. Con thú sẽ hành động giống như Satan hoạt động thông qua sự lừa dối.
- b) Con thú sẽ ngồi trên ngai của Đức Chúa Trời.
- c) Sứ đồ Phao-lô không đề cập đến con thú.

8. Việc thờ hình tượng con thú bị đe dọa bởi sự đe dọa nào? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 13:15

“Nó được phép ban hơi thở cho tượng con thú, để tượng không những nói được mà còn khiến những kẻ không thờ lạy tượng con thú phải chết” Khải huyền 13:15

- a) Tất cả những ai không muốn phục tùng uy quyền của con thú sẽ nghe tiếng của con thú và sẽ ngã xuống chết.
- b) Tất cả những ai không muốn phục tùng quyền lực của con thú sẽ bị bắt bớ, và nhiều người sẽ bị giết.
- c) Tất cả những ai không muốn phục tùng quyền lực của con thú sẽ không còn hơi thở.

9. Biện pháp chung nào sẽ được dùng để buộc mọi người phải nhận dấu của con thú? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 13:16,17

“Vì tất cả mọi người, lớn nhỏ, giàu nghèo, tự do hay nô lệ, đều phải đánh một dấu nào đó trên tay phải hoặc trên trán, để không ai có thể mua hay bán ngoại trừ người có dấu hiệu, tên của con thú hoặc số của tên nó” Khải huyền 13:16,17

- a) Người ta sẽ bị gắn một con chip vào người để buộc họ phải thờ lạy con thú.
 - b) Sẽ không có gì được thực hiện đối với những người không muốn thờ phượng con thú.
 - c) Nam giới sẽ được đánh dấu. Những người không muốn chấp nhận dấu hiệu này sẽ không thể mua hoặc bán.
- Việc nó nói rằng nó sẽ được đặt trên tay hoặc trên trán có nghĩa như sau:

Bàn tay: chúng ta thực hiện công việc bằng bàn tay. Họ sẽ muốn chúng ta đưa vào thực hành những gì họ áp đặt.

Trán: tượng trưng cho sự hiểu biết. Họ sẽ muốn buộc chúng ta phải chấp nhận sự áp đặt này.

10. Quyền lực nào thực sự hoạt động qua con thú và đòi hỏi sự thờ phượng? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 13:2

“Con thú tôi thấy giống như con beo, chân như gấu và miệng như sư tử. Con rồng đã ban cho Ngài quyền năng, ngai vàng và quyền hành lớn” Khải huyền 13:2

quái vật.

- b) Con rồng.
- c) Tiên tri giả.

11. Rồng là ai? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 12:9

“Và con rồng lớn đã bị trục xuất, con rắn cổ xưa đó, được gọi là ma quỷ và Satan, kẻ quyến rũ cả thế giới; vàng, anh ta đã bị ném xuống đất; và các thiên sứ của Ngài ở cùng Ngài” Khải huyền 12:9

- a) Rồng là con thú.
- b) Con rồng là Satan
- c) Con rồng là Ê-li.

12. Chúa Giê-su phản ứng thế nào khi bị Sa-tan cám dỗ? Đánh dấu phương án đúng.

Lu-ca 4:8

“Nhưng Chúa Giê-su đáp: Có lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời người và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi.”
Lục. 4:8

- a) Chúa Giêsu trả lời dựa trên “có lời chép” nghĩa là trong Kinh Thánh.
- b) Chúa Giêsu tranh luận với Satan bằng ngôn ngữ của ma quỷ.
- c) Chúa Giêsu không nói gì.

13. Có bao nhiêu người sẽ nhượng bộ trước những yêu cầu của việc sùng bái con thú? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 13:8

“Mọi dân cư trên đất sẽ thờ lạy nó, là những kẻ không có tên trong Sách Sự Sống của Chiên Con đã bị giết từ khi tạo dựng thế gian” Khải huyền 13:8

- a) Chỉ những người ít thông tin nhất.
- b) Mọi người sẽ nhượng bộ trước những yêu cầu của việc sùng bái con thú.
- c) Tất cả những ai không vâng phục Lời Chúa Giêsu, để tên của họ sẽ được lưu truyền được ghi trong Sách Sự Sống, họ sẽ bị con thú lừa gạt.

14. Chúng ta được kêu gọi thờ phượng ai? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 14:7

“Hãy lớn tiếng nói rằng: Hãy kính sợ Đức Chúa Trời và tôn vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã đến; và thờ phượng Đấng đã dựng nên trời, đất, biển và các suối nước” Khải huyền 14:7

- a) Chúng ta phải thờ phượng Đức Chúa Trời là Đấng sáng tạo, Đấng đã dựng nên trời, biển và các suối nước.
- b) Chúng ta phải thờ phượng Đức Thánh Linh.
- c) Chúng ta phải tôn thờ Đức Trinh Nữ Maria.

15. Ai sẽ hát bài ca của Môi-se và Chiên Con trong biển thủy tinh? Đánh dấu phương án đúng. Khải Huyền 15:2-4

“Tôi thấy như một biển thủy tinh trộn lẫn với lửa, và những kẻ chiến thắng con thú, hình ảnh của nó và số tên của nó, đứng trong biển thủy tinh, cầm đàn hạc Đức Chúa Trời” Khải Huyền 15:2-4

- a) Những người chiến thắng con thú và hình ảnh của nó.
- b) Người đoạt giải Oscar.
- c) Đội vô địch World Cup.

Bắt mắt:

Tôi muốn chuẩn bị mình để trở thành một trong số những người sẽ chiến thắng quyền lực của sự dữ.

() Có không

Nghiên cứu 14

Thông điệp Thiên Thần Thứ Ba-2

Dấu ấn của Chúa x Dấu ấn của Quái vật

1. Những người được giới thiệu trong thông điệp của Thiên thần thứ ba có những đặc điểm đặc biệt nào so với những người tôn thờ con thú và hình ảnh của nó? Đánh dấu phương án đúng.

Khải Huyền 14:12

“Đây tỏ ra sự nhịn nhục của các thánh đồ, là những kẻ giữ điều răn của Đức Chúa Trời và đức tin vào Đức Chúa Giê-xu” Khải huyền 14:12

a) Họ là những người cuồng tín.

b) Giữ các điều răn của Chúa.

c) Họ có rất nhiều đức tin.

Những người trung thành với Mười Điều Răn của Thiên Chúa được thể hiện trái ngược với những người tôn thờ con thú. Điều này có nghĩa là cuộc chiến sẽ diễn ra giữa luật pháp của Đức Chúa Trời và luật pháp của con thú (hoặc loài người).

2. Nhà tiên tri Đa-ni-ên mô tả sự thay đổi táo bạo nào sẽ do con thú thực hiện trong Luật pháp của Đức Chúa Trời? Đánh dấu phương án đúng. Đa-ni-ên 7:25

“Nó sẽ nói những lời phạm đến Đấng Tối Cao, làm tổn thương các thánh của Đấng Chí Cao, và tìm cách thay đổi thời thế và luật pháp; và các thánh đồ sẽ bị nộp vào tay hấn một thời, hai lần và nửa thời” Đn. 7:25

a) Con thú sẽ thay đổi tháng và năm.

b) Con thú sẽ thay đổi Luật pháp của Đức Chúa Trời.

c) Con thú sẽ chấm dứt Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Lời Chúa mạc khải cho chúng ta rằng quyền lực của giáo hoàng sẽ thay đổi Luật Chúa, và cuộc chiến cuối cùng sẽ liên quan đến những người không chấp nhận sự thay đổi và quyết định trung thành với Chúa chống lại những người chấp nhận sự thay đổi và muốn áp đặt nó.

3. So sánh Mười Điều Răn theo Kinh Thánh và Mười Điều Răn theo giáo lý

Công giáo và xem cái nào đã được “thay đổi”. Sau đó, chọn phương án đúng.

Mười điều răn của Luật của Chúa Xuất Ai Cập 20:3-17	Mười điều răn của giáo lý
1. Bạn sẽ không có vị thần nào khác trước tôi	1. Yêu Chúa trên hết mọi sự
2. Người không được làm tượng chạm cho mình; Bạn sẽ không tôn thờ họ...	2. Đừng lấy danh thánh Ngài một cách vô ích
3. Người không được lấy danh Chúa là Thiên Chúa của người một cách vô ích	3. Tiết kiệm ngày chủ nhật và lễ hội
4. Hãy nhớ ngày Sa-bát để làm nên ngày thánh	4. Hiếu kính cha mẹ
5. Hãy hiếu kính cha mẹ	5. Người không được giết người
6. Người không được giết người	6. Đừng phạm tội nghịch đức khiết tịnh
7. Không được ngoại tình	7. Bạn không được trộm cắp
8. Bạn không được trộm cắp	8. Đừng đưa ra lời khai sai sự thật
9. Bạn không được làm chứng dối chống lại người hàng xóm của mình	9. Không muốn lấy vợ hàng xóm
10. Bạn không được thêm muốn	10. Đừng thêm muốn đồ của người khác.

- a) Điều răn được thay đổi là điều răn thứ hai cấm thờ ảnh tượng.
- b) Điều răn đã được thay đổi là điều răn thứ tư, bảo chúng ta phải giữ ngày Sabát, ngày thứ bảy, như ngày thờ cúng.
- c) Không có sự thay đổi.

Giáo hoàng đã loại bỏ điều răn thứ hai khỏi Luật Thiên Chúa, vốn nói về việc thờ ảnh tượng, tuyên bố rằng nó đã được bao gồm trong điều răn thứ nhất; và điều răn thứ tư được đổi từ “Thứ bảy” thành “Chủ nhật”. Hãy lưu ý rằng Đa-ni-ên đã nói rằng Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ có một sự thay đổi táo bạo. Điều răn đã được thay đổi là điều răn ra lệnh giữ ngày Sabát làm ngày nghỉ ngơi.

4. Những kẻ thờ lạy con thú và tượng nó thiếu điều gì? Đánh dấu phương án đúng. Khải huyền 14:11

“Khói đau khổ của nó bay lên đời đời, và chúng không được nghỉ ngơi, ngày hay đêm, những kẻ thờ lạy con thú và hình tượng nó, cũng như những ai nhận dấu hiệu của danh nó” Khải huyền 14:11

- a) Họ không được nghỉ ngơi, không ngày cũng không đêm.
- b) Họ không có phước lành từ Đức Chúa Trời.
- c) Họ không có lo lắng gì cả.

5. Những kẻ thờ lạy con thú và hình tượng nó không có được sự yên nghỉ nào? Đánh dấu phương án đúng. Hê-bơ-rơ 4:4, 10

“Vì ở một nơi kia, Ngài đã phán như vậy về ngày thứ bảy: Và vào ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời nghỉ mọi công việc Ngài đã làm” Hêb. 4:4
Hêb. 4:10

- a) Nghỉ đêm hàng ngày.
- b) Ngày nghỉ là thứ Bảy nên kẻ không vâng phục không giữ ngày Sa-bát sẽ không được đặc quyền được nghỉ ngơi này.
- c) Phần còn lại của niềm tin.

6. Con thú nói dấu hiệu quyền lực của nó là gì? Hãy xem xét các tuyên bố sau đây được mô tả dưới đây:

“Chủ Nhật là ngày đánh dấu thẩm quyền của chúng tôi. Giáo hội [Công giáo] đứng trên Kinh thánh và việc chuyển giao việc thực hành ngày nghỉ ngày Sabát là bằng chứng cho thực tế này”. Hồ sơ Công giáo, ngày 1 tháng 9 năm 1923

“Việc tuân thủ Chúa nhật của những người theo đạo Tin lành [những người theo đạo Tin lành] là một sự tôn trọng mà họ thể hiện, bất chấp chính mình, đối với thẩm quyền của Giáo hội (Công giáo).” Nói chuyện thẳng thắn về đạo Tin lành ngày nay, của Đức ông Segur, tr. 123

“Nhưng đầu óc của những người theo đạo Tin Lành dường như không hiểu được điều này. Bằng cách tuân theo Chúa nhật... họ đang chấp nhận thẩm quyền của người phát ngôn của Giáo hội, Giáo hoàng.” Vị khách Chúa nhật của chúng ta, tuần báo Công giáo, ngày 5 tháng 2 năm 1950

Giáo hoàng coi việc thay đổi ngày Sabát của điều răn thứ tư (Xh 20) sang Chúa nhật là dấu hiệu quyền lực của mình. Luật tuân giữ Chúa Nhật sẽ được áp đặt tại Hoa Kỳ và sau này trên thế giới (Khải Huyền 13:11-17), và mọi người sẽ buộc phải giữ Chúa Nhật như dấu chỉ thẩm quyền của Đức Giáo Hoàng.

7. Nếu dấu của con thú là ngày Chúa Nhật, thì dấu hiệu của Đức Chúa Trời là gì? Đánh dấu phương án đúng. Ê-xê-chi-ên 20:12, 20

“Ta cũng đã ban cho chúng những ngày Sa-bát, để làm dấu hiệu giữa Ta và chúng, để chúng biết rằng Ta là Chúa, Đấng thánh hóa chúng”. 20:12

“Hãy thánh hóa những ngày Sa-bát của Ta, vì chúng sẽ là dấu hiệu giữa Ta và các ngươi, để các ngươi biết rằng Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi.” Ez. 20:20

- a) Dấu hiệu của Thiên Chúa là đức tin.
- b) Ngày Sabát đã được ban cho con người ngay từ khi tạo dựng thế giới (x. St 2:1-3); nó được Áp-ra-ham gìn giữ (Sáng thế ký 26:5) và được ban tặng như một giao ước đời đời (mãi mãi) giữa Đức Chúa Trời và dân Ngài (Xuất Ê-díp-tô ký 31:16-17).
- c) Dấu hiệu của Chúa là một dấu vết trên trán hoặc trên tay, giống như một con chip.

8. Liệu những người có dấu hiệu của Chúa có bị tai họa cuối cùng tấn công không? Đánh dấu phương án đúng.

Ê-xê-chiên 9:6; Khải Huyền 9:4

“Hãy giết những người già, thanh niên và trinh nữ, trẻ em và phụ nữ cho đến khi tiêu diệt được họ; nhưng đừng đến gần mọi người có dấu hiệu; hãy bắt đầu với Thánh Địa của Ta” Ez. 9:6

“Và họ được dặn không được làm hại cỏ trên đất, bất kỳ thứ gì xanh tươi, bất kỳ cây cối nào, và chỉ làm hại những người không có ấn của Đức Chúa Trời trên trán” Khải huyền 9:4

à vàng.

b) Không.

c) Tôi không biết.

Đối với những người trung thành, giữ ngày Sa-bát thánh của Chúa, lời hứa trong Thi Thiên 91:10 sẽ không còn – “sẽ chẳng có tai vạ nào đến trại ngươi”.

Bắt mắt:

Tôi hết lòng mong muốn trung thành với các điều răn của Thiên Chúa hơn là các điều răn của con người.

() Có không